

Phụ lục
BIỂU MẪU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG VÀ XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

STT	Ký hiệu	Tên biểu mẫu
1.	M-01	Đặt hàng nhiệm vụ/cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
2.	M-02	Phiếu nhận xét, đánh giá đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
3.	M-03	Biên bản kiểm phiếu nhận xét, đánh giá đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
4.	M-04	Biên bản họp Hội đồng/Tổ chuyên gia xét chọn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
5.	M-05	Bản đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
6.	M-06	Bản đăng ký chủ trì thực hiện cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
7.	M-07	Thuyết minh nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
8.	M-08	Thuyết minh tổng quát cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
9.	M-09	Lý lịch khoa học <i>(Dành cho cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm/ thành viên nghiên cứu)</i>
10.	M-10	Thông tin năng lực của tổ chức chủ trì
11.	M-11	Văn bản cam kết phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
12.	M-12	Phiếu nhận xét, đánh giá hồ sơ xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
13.	M-13	Biên bản kiểm phiếu nhận xét, đánh giá hồ sơ xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
14.	M-14	Biên bản họp Hội đồng xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
15.	M-15	Báo cáo giải trình, tiếp thu của tổ chức chủ trì
16.	M-16	Dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
17.	M-17	Phiếu thẩm định dự toán kinh phí nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
18.	M-18	Biên bản họp Tổ thẩm định dự toán kinh phí nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
19.	M-19	Báo cáo giải trình, tiếp thu của tổ chức chủ trì
20.	M-20	Quyết định phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
21.	M-21	Hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

STT	Ký hiệu	Tên biểu mẫu
22.	M-22	Báo cáo tiến độ thực hiện và tình hình sử dụng kinh phí của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
23.	M-23	Biên bản đánh giá trong kỳ
24.	M-24	Văn bản đề nghị điều chỉnh Hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
25.	M-25	Phiếu nhận xét, đánh giá điều chỉnh nội dung Hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
26.	M-26	Biên bản kiểm phiếu nhận xét, đánh giá điều chỉnh nội dung Hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
27.	M-27	Biên bản họp Hội đồng điều chỉnh Hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
28.	M-28	Quyết định phê duyệt nội dung điều chỉnh Hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
29.	M-29	Văn bản đề nghị đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
30.	M-30	Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
31.	M-31	Báo cáo tài chính, tình hình sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
32.	M-32	Báo cáo hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
33.	M-33	Phiếu nhận xét, đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
34.	M-34	Biên bản kiểm phiếu nhận xét, đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
35.	M-35	Biên bản họp Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
36.	M-36	Báo cáo đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
37.	M-37	Quyết định về việc chấm dứt thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
38.	M-38	Biên bản thanh lý Hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
39.	M-39	Dự thảo chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
40.	M-40	Bản thuyết minh chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

TÊN CƠ QUAN/TỔ CHỨC
CHỦ QUẢN (NẾU CÓ)
TÊN CƠ QUAN/TỔ CHỨC
ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ/CỤM NHIỆM VỤ/CHUỖI NHIỆM VỤ
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tổ chức đặt hàng:: Mã định danh điện tử của tổ chức:.....;

2. Đề xuất tổ chức được xét giao trực tiếp (nếu có)

Tên tổ chức:

Địa chỉ:

Điện thoại/Email:

.....

3. Tổ chức đặt hàng cam kết:

Cam kết việc tiếp nhận, tổ chức quản lý, sử dụng kết quả nghiên cứu và mô tả phương án tổ chức quản lý, sử dụng kết quả nghiên cứu.

.....

4. Cơ quan Nhà nước nắm giữ quyền quản lý, sử dụng, quyền sở hữu kết quả (nếu có yêu cầu tiếp nhận):.....

II. THÔNG TIN VỀ NHIỆM VỤ

1. Tên đặt hàng:

2. Loại hình nhiệm vụ

2.1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ ☐

- Nghiên cứu cơ bản ☐

- Nghiên cứu ứng dụng ☐

- Phát triển công nghệ ☐

- Phát triển giải pháp xã hội ☐

2.2. Nhiệm vụ đổi mới sáng tạo ☐

- Ứng dụng, chuyển giao công nghệ ☐

- Đổi mới công nghệ dựa trên đổi mới công nghệ, sáng tạo công nghệ, nâng cao hiệu suất công nghệ ☐

- Khởi nghiệp sáng tạo ☐

- Khác:.....

3. Tính cấp thiết:

4. Mục tiêu:

4.1. Mục tiêu chung:.....

4.2. Mục tiêu cụ thể:.....

5. Nội dung (nếu có):.....

6. Dự kiến kết quả

(Kết quả/sản phẩm chính dự kiến đạt được của nhiệm vụ và yêu cầu về số lượng và khoa học cần đạt)

6.1. Công bố khoa học

TT	Bài báo; Sách chuyên khảo và các sản phẩm khác	Số lượng	Yêu cầu khoa học cần đạt	Ghi chú
1	Trong nước			
...				
2	Quốc tế			
...				

6.2. Nguyên lý ứng dụng; phương pháp; tiêu chuẩn; quy phạm; phần mềm máy tính; bản vẽ thiết kế; quy trình công nghệ; sơ đồ, bản đồ; số liệu, cơ sở dữ liệu; báo cáo phân tích; tài liệu dự báo (phương pháp, quy trình, mô hình,...); quy hoạch; luận chứng kinh tế-kỹ thuật; báo cáo nghiên cứu khả thi; báo cáo tư vấn chính sách và các sản phẩm khác.

TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu khoa học cần đạt	Ghi chú
1			
...			

6.3. Mẫu (model, maket); sản phẩm (là hàng hoá, có thể được tiêu thụ trên thị trường); vật liệu; thiết bị, máy móc; dây chuyền công nghệ; giống cây trồng, vật nuôi và các loại khác.

TT	Tên sản phẩm cụ thể và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu của sản phẩm	Đơn vị đo	Mức chất lượng			Dự kiến số lượng/quy mô sản phẩm tạo ra
			Cần đạt	Mẫu tương tự (Theo các tiêu chuẩn mới nhất)		
				Trong nước	Thế giới	
1						
...						

6.4. Đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và các loại hình khác

TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu khoa học cần đạt	Ghi chú
1			
...			

6.5. Kết quả tham gia đào tạo sau đại học (nếu có)

TT	Cấp đào tạo	Số lượng	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1				
...				

7. Hiệu quả và tác động của kết quả thực hiện¹:.....

¹ Đánh giá về dự kiến hiệu quả, tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 17 và các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 18 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025.

8. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:**8.1 Tổng kinh phí:.....triệu đồng**

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước:.....triệu đồng

- Kinh phí ngoài ngân sách nhà nước.....triệu đồng, từ nguồn

8.2. Thời gian:.....tháng**III. THÔNG TIN VỀ CỤM NHIỆM VỤ/CHUỖI NHIỆM VỤ****1. Tên cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ:.....****2. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:****2.1 Tổng kinh phí:.....triệu đồng**

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước:.....triệu đồng

- Kinh phí ngoài ngân sách nhà nước.....triệu đồng, từ nguồn

2.2. Thời gian:.....tháng**3. Thông tin chi tiết của các nhiệm vụ thuộc cụm/chuỗi nhiệm vụ****3.1. Nhiệm vụ thành phần 1²:**

.....

3.2. Nhiệm vụ thành phần 2³:

.....

.....

..... ngày tháng..... năm 20.....

TÊN CƠ QUAN/TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ ĐẶT HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

² Liệt kê các nội dung chi tiết tương tự như Mục II

³ Liệt kê các nội dung chi tiết tương tự như Mục II

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA
XÉT CHỌN ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHCN&ĐMST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày... tháng... năm 20....

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

I. Thông tin về thành viên Hội đồng/Tổ chuyên gia

- Họ và tên thành viên Hội đồng/Tổ chuyên gia:.....
- Chức danh trong Hội đồng/Tổ chuyên gia:.....

II. Nhận xét, đánh giá

1. Tên đề xuất đặt hàng 1:.....

1.1. Tính cấp thiết (tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, có vai trò quan trọng nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ...).

Nhận xét:.....
.....

Đánh giá: Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

1.2. Quy mô và tầm quan trọng của vấn đề khoa học đặt ra.

Nhận xét:.....
.....

Đánh giá: Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

1.3. Khả năng không trùng lặp với các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã và đang thực hiện.

Nhận xét:.....
.....

Đánh giá: Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

1.4. Hiệu quả và tác động của kết quả thực hiện đối với sản xuất và đời sống.

Nhận xét:.....
.....

Đánh giá: Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

1.5. Nhận xét chung đối với tên, mục tiêu, dự kiến kết quả:.....

.....

1.6 Đề nghị điều chỉnh tên, mục tiêu, dự kiến kết quả (nếu có):.....

.....

Kết luận chung:

☐ Đề nghị thực hiện

☐ Đề nghị không thực hiện

2. Tên đề xuất đặt hàng 2:.....

2.1. Tính cấp thiết (tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, có vai trò quan trọng nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ...).

Nhận xét:.....

.....

Đánh giá: Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

2.2. Quy mô và tầm quan trọng của vấn đề khoa học đặt ra.

Nhận xét:.....

.....

Đánh giá: Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

2.3. Khả năng không trùng lặp với các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã và đang thực hiện.

Nhận xét:.....

.....

Đánh giá: Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

2.4. Hiệu quả và tác động của kết quả thực hiện đối với sản xuất và đời sống.

Nhận xét:.....

.....

Đánh giá: Đạt yêu cầu ☐ Không đạt yêu cầu ☐

2.5. Nhận xét chung đối với tên, mục tiêu, dự kiến kết quả:.....

.....

2.6. Đề nghị điều chỉnh tên, mục tiêu, dự kiến kết quả (nếu có):.....

.....

Kết luận chung:

☐ Đề nghị thực hiện

☐ Đề nghị không thực hiện

2. Tên đề xuất đặt hàng 3:.....

.....

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA
(ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA
XÉT CHỌN ĐỀ XUẤT ĐẠT HÀNG
NHIỆM VỤ KHCN&ĐMST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày... tháng... năm 20....

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT ĐẠT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Số thành viên Hội đồng/Tổ chuyên gia tham gia bỏ phiếu:

TT	Tên đề xuất đạt hàng	Thành viên Hội đồng/Tổ chuyên gia đánh giá									
		Nội dung 1		Nội dung 2		Nội dung 3		Nội dung 4		Kết luận chung	
		Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	Đạt	Không đạt	Đề nghị thực hiện	Đề nghị không thực hiện
1											
2											
...											

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU
THÀNH VIÊN THỨ 1 **THÀNH VIÊN THỨ 2**
(ký, ghi rõ họ tên) (ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU
(ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA
XÉT CHỌN ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHCN&ĐMST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
, ngày... tháng... năm 20....

BIÊN BẢN
HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA XÉT CHỌN ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

A. Thông tin chung

1. Quyết định thành lập Hội đồng/Tổ chuyên gia xét chọn đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Số ngày .../.../20..... của

2. Số lượng các đề xuất:

3. Phương thức, thời gian và địa điểm họp Hội đồng/Tổ chuyên gia

.....

4. Thành viên Hội đồng/Tổ chuyên gia

- Số thành viên có mặt trên tổng số thành viên: .../..., bao gồm:

TT	Họ và tên thành viên	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh trong Tổ chuyên gia
1.			
2.			
....	

- Số thành viên vắng mặt trên tổng số thành viên: người, gồm:.....

5. Khách mời tham dự họp Hội đồng/Tổ chuyên gia

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.		
2.		
....

B. Nội dung làm việc của Hội đồng/Tổ chuyên gia

.....

C. Bỏ phiếu nhận xét, đánh giá

1. Hội đồng/Tổ chuyên gia đã cử 01 thành viên làm Thư ký khoa học và đã bầu ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

- Thư ký khoa học:.....

- Ban kiểm phiếu:

+ Trưởng ban:

+ Hai thành viên:

2. Hội đồng/Tổ chuyên gia đã bỏ phiếu nhận xét, đánh giá đề xuất đặt hàng.

Kết quả kiểm phiếu nhận xét, đánh giá các đề xuất đặt hàng được thể hiện trong biên bản kiểm phiếu kèm theo.

D. Kết luận, kiến nghị của Hội đồng/Tổ chuyên gia

1. Kết luận

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Tổ chuyên gia.....

2. Kiến nghị những nội dung cần điều chỉnh, sửa đổi (nếu có):.....

Hội đồng/Tổ chuyên gia đề nghị xem xét và quyết định.

Biên bản họp Hội đồng/Tổ chuyên gia được thông qua với sự thống nhất của các thành viên tham dự họp.

THƯ KÝ KHOA HỌC

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG/TỔ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục
TÓM TẮT Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA
VỀ CÁC ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG

I. Đề xuất đặt hàng “Đề nghị thực hiện”

STT	Tên đề xuất đặt hàng	Tóm tắt lý do đề nghị thực hiện	Ghi chú
1			
2			
....			

II. Đề xuất đặt hàng “Đề nghị không thực hiện”

STT	Tên đề xuất đặt hàng	Tóm tắt lý do đề nghị không thực hiện	Ghi chú
1			
2			
....			

THƯ KÝ KHOA HỌC
(ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)
TÊN TỔ CHỨC
ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ
CHỦ TRÌ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Kính gửi: (Tên cơ quan quản lý nhiệm vụ KHCN&ĐMST)

Căn cứ Thông báo....., chúng tôi đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ với các thông tin sau:

1. Tên nhiệm vụ:.....

Thuộc lĩnh vực:

- | | | | |
|----------------------|--------------------------|--------------------------------|--------------------------|
| Khoa học tự nhiên | <input type="checkbox"/> | Khoa học kỹ thuật và công nghệ | <input type="checkbox"/> |
| Khoa học y, dược | <input type="checkbox"/> | Khoa học nông nghiệp | <input type="checkbox"/> |
| Khoa học xã hội | <input type="checkbox"/> | Khoa học nhân văn | <input type="checkbox"/> |
| Công nghệ chiến lược | <input type="checkbox"/> | | |

2. Loại hình nhiệm vụ

2.1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ ☐

- | | | | |
|------------------------|--------------------------|-------------------------------|--------------------------|
| - Nghiên cứu cơ bản | <input type="checkbox"/> | - Nghiên cứu ứng dụng | <input type="checkbox"/> |
| - Phát triển công nghệ | <input type="checkbox"/> | - Phát triển giải pháp xã hội | <input type="checkbox"/> |

2.2. Nhiệm vụ đổi mới sáng tạo ☐

- Ứng dụng, chuyển giao công nghệ ☐
- Đổi mới công nghệ dựa trên đổi mới công nghệ, sáng tạo công nghệ, nâng cao hiệu suất công nghệ ☐
- Khởi nghiệp sáng tạo ☐
- Khác:.....

3. Hình thức triển khai

- Thực hiện theo hình thức liên kết ☐
- Thực hiện theo hình thức hợp tác công tư ☐
- Không thuộc 02 trường hợp trên ☐

4. Hình thức xét: ☐ Tài trợ ☐ Đặt hàng

5. Thông tin về tổ chức chủ trì:

- Tên:.....
- Người đại diện theo pháp luật: Họ tên:.....Chức vụ:.....

- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:..... Email:..... Website:.....
- Tài liệu chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức chủ trì: Cập nhật trên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia:
Đã cập nhật ☐ Chưa cập nhật ☐

6. Cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ:

- Họ tên:..... Học hàm, học vị:.....
- Đơn vị công tác:..... Email:..... Điện thoại:.....
- Nhân tài về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo⁴ ☐
- Nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng⁵ ☐
- Không thuộc hai trường hợp trên ☐
- Lý lịch cá nhân đăng ký chủ nhiệm: Cập nhật trên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia: Đã cập nhật ☐ Chưa cập nhật ☐

7. Tổng kinh phí đề xuất..... đồng, cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách nhà nước:.....đồng, tỷ lệ.....%.
- Ngoài ngân sách nhà nước:..... đồng, tỷ lệ.....%.

8. Thời gian thực hiện:..... tháng (từ..... đến.....)

9. Hồ sơ kèm theo:.....

10. Cam kết của tổ chức chủ trì

- Bố trí đủ nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí đối ứng (nếu có) để thực hiện nhiệm vụ;
- Tuân thủ các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản, sản phẩm của nhiệm vụ;
- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả của nhiệm vụ;
- Đảm bảo tính chính xác, trung thực của số liệu, thông tin được cung cấp tại hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ.

..., ngày... tháng... năm 20...

THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC

ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

⁴ Theo quy định tại Điều 54 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025.

⁵ Theo quy định tại Điều 55 Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo năm 2025; Điều 39 và Điều 40 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)
TÊN TỔ CHỨC
ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ
CHỦ TRÌ THỰC HIỆN CỤM NHIỆM VỤ/CHUỖI NHIỆM VỤ
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Kính gửi: (Tên cơ quan quản lý nhiệm vụ KHCN&ĐMST)

Căn cứ Thông báo....., chúng tôi đăng ký chủ trì thực hiện cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ với các thông tin sau:

1. Tên cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ:.....

2. Hình thức triển khai

- Thực hiện theo hình thức liên kết ☐
- Thực hiện theo hình thức hợp tác công tư ☐
- Không thuộc 02 trường hợp trên ☐

3. Hình thức xét: ☐ Tài trợ ☐ Đặt hàng

4. Thông tin về tổ chức chủ trì:

- Tên:.....
- Người đại diện theo pháp luật: Họ tên:..... Chức vụ:.....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:..... Email:..... Website:.....
- Tài liệu chứng minh tư cách pháp lý của tổ chức chủ trì: Cập nhật trên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia:

Đã cập nhật ☐

Chưa cập nhật ☐

5. Cá nhân đăng ký chủ nhiệm cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ:

- Họ tên:..... Học hàm, học vị:.....
- Đơn vị công tác:..... Email:..... Điện thoại:.....
- Nhân tài về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo⁶ ☐
- Nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng⁷ ☐

⁶ Theo quy định tại Điều 54 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025.

⁷ Theo quy định tại Điều 55 Luật KH, CN&ĐMST năm 2025; Điều 39 và Điều 40 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025

- Không thuộc hai trường hợp trên ☐
- Lý lịch cá nhân đăng ký chủ nhiệm: Cập nhật trên Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia:

Đã cập nhật ☐

Chưa cập nhật ☐

6. Tổng kinh phí đề xuất..... đồng, cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách nhà nước:.....%.

- Ngoài ngân sách nhà nước⁸:.....%

7. Thời gian thực hiện:..... tháng (từ..... đến.....)

8. Thông tin các nhiệm vụ thành phần (*Kê khai các nhiệm vụ thành phần, đối với chuỗi nhiệm vụ, liệt kê các nhiệm vụ theo trình tự thực hiện*).

TT	Tên nhiệm vụ	Tổ chức chủ trì	Chủ nhiệm	Loại hình nhiệm vụ	Kinh phí	Thời gian thực hiện
1						
2						
..						

9. Hồ sơ kèm theo:.....

10. Cam kết của tổ chức chủ trì

- Bố trí đủ nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí đối ứng (nếu có) để thực hiện nhiệm vụ;
- Tuân thủ các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản, sản phẩm của nhiệm vụ;
- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả của nhiệm vụ;
- Đảm bảo tính chính xác, trung thực của số liệu, thông tin được cung cấp tại hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ.

..., ngày... tháng... năm 20...

THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC

ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

⁸ Từ khoản chi của doanh nghiệp cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo; từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp, tổ chức và đơn vị sự nghiệp

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN TỔ CHỨC
ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

THUYẾT MINH NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO⁹

1. Tên nhiệm vụ/nhiệm vụ thành phần thuộc cụm nhiệm vụ, chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.....

2. Loại hình và hình thức triển khai¹⁰

3. Thời gian thực hiện:..... tháng (từ..... đến.....)

4. Tổng kinh phí đề xuất:.....đồng:

- Ngân sách nhà nước:..... đồng.

- Ngoài ngân sách nhà nước: đồng, từ nguồn.....

5. Đề nghị phương thức khoán chi

☐ Khoán chi đến sản phẩm cuối cùng

☐ Khoán chi từng phần, trong đó:

- Kinh phí khoán:..... đồng

- Kinh phí không khoán:..... đồng

6. Chủ nhiệm nhiệm vụ

- Nhân tài về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo¹¹ ☐

- Nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng¹² ☐

- Không thuộc hai trường hợp quy định ở trên ☐

- Họ và tên:..... Số định danh cá nhân:.....

- Ngày, tháng, năm sinh:..... Giới tính: Nam ☐ / Nữ: ☐

- Học hàm, học vị/Trình độ chuyên môn:.....

⁹ Ngoài các quy định chung tại biểu mẫu này, đối với các loại hình nhiệm vụ khoa học và công nghệ; nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong khuôn khổ hợp tác quốc tế; các nhiệm vụ thành phần thuộc cụm nhiệm vụ, chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; nhiệm vụ thực hiện theo hình thức liên kết, hợp tác công tư, thuyết minh cần đáp ứng các yêu cầu cụ thể quy định tại khoản 3, 5, 6, 7 và 8 Điều 11 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025.

¹⁰ Ghi theo Bản đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ.

¹¹ Theo quy định tại Điều 54 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025.

¹² Theo quy định tại Điều 55 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025; Điều 39 và Điều 40 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025.

- Chức danh nghề nghiệp¹³:..... Chức vụ.....

- Điện thoại:..... E-mail:.....

- Tên tổ chức đang công tác:.....

- Địa chỉ tổ chức:.....

7. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ¹⁴

7.1. Tên tổ chức chủ trì nhiệm vụ:.....

- Mã số tổ chức:.....

- Điện thoại:.....

- Địa chỉ:.....

- Họ và tên thủ trưởng tổ chức:.....

7.2. Năng lực, kinh nghiệm của tổ chức chủ trì

- Nêu tóm tắt các kinh nghiệm, năng lực, cơ sở vật chất, công nghệ, các công trình, dự án đã thực hiện liên quan đến vấn đề nghiên cứu (*không quá 1/2 trang A4*):.....

- Đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ (*Trình bày năng lực, kinh nghiệm của đội ngũ chính, không quá 01 trang A4*):.....

8. Các tổ chức phối hợp/đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ (nếu có)

8.1. Tên tổ chức 1:.....

- Mã số tổ chức:.....

- Điện thoại:.....

- Địa chỉ:.....

8.2. Tên tổ chức 2:.....

- Mã số tổ chức:.....

- Điện thoại:.....

- Địa chỉ:.....

9. Các cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ

STT	Học hàm, học vị, họ và tên	Chức danh thực hiện đề tài	Tổ chức công tác
1			
2			
...			

¹³ Ví dụ: chức danh nghiên cứu khoa học (nghiên cứu viên, nghiên cứu viên chính, nghiên cứu viên cao cấp), chức danh công nghệ hoặc tương đương.

¹⁴ Đối với chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tổ chức chủ trì cần đáp ứng yêu cầu quy định tại khoản 7 Điều 3 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025

10. Tính cấp thiết (*Luận giải chi tiết về tính cấp thiết của nhiệm vụ*)**11. Mục tiêu** (*Mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể*)

12. Nội dung và phương pháp thực hiện (*Liệt kê các nội dung, công việc chính của nhiệm vụ, cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sẽ sử dụng gắn với từng nội dung nghiên cứu hoặc hoạt động sản xuất thử nghiệm (nếu có),...*)

13. Kết quả dự kiến

(*Kết quả/sản phẩm chính dự kiến đạt được của nhiệm vụ và yêu cầu về số lượng và khoa học cần đạt*)

13.1. Công bố khoa học

TT	Bài báo; Sách chuyên khảo và các sản phẩm khác	Số lượng	Yêu cầu khoa học cần đạt	Ghi chú
1	Trong nước			
...				
2	Quốc tế			
...				

13.2. Nguyên lý ứng dụng; phương pháp; tiêu chuẩn; quy phạm; phần mềm máy tính; bản vẽ thiết kế; quy trình công nghệ; sơ đồ, bản đồ; số liệu, cơ sở dữ liệu; báo cáo phân tích; tài liệu dự báo (phương pháp, quy trình, mô hình,...); quy hoạch; luận chứng kinh tế - kỹ thuật; báo cáo nghiên cứu khả thi; báo cáo tư vấn chính sách và các sản phẩm khác.

TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu khoa học cần đạt	Ghi chú
1			
...			

13.3. Mẫu (model, maket); sản phẩm (là hàng hóa, có thể được tiêu thụ trên thị trường); vật liệu; thiết bị, máy móc; dây chuyền công nghệ; giống cây trồng, vật nuôi và các loại khác.

TT	Tên sản phẩm cụ thể và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu của sản phẩm	Đơn vị đo	Mức chất lượng			Dự kiến số lượng/ quy mô sản phẩm tạo ra
			Cần đạt	Mẫu tương tự (Theo các tiêu chuẩn mới nhất)		
				Trong nước	Thế giới	
1						
...						

13.4. Đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và các loại hình khác

TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu khoa học cần đạt	Ghi chú
1			
...			

13.5. Kết quả tham gia đào tạo sau đại học (nếu có)

TT	Cấp đào tạo	Số lượng	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
1				
...				

14. Khả năng ứng dụng và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu
(Phương thức, địa chỉ ứng dụng, chuyển giao kết quả nhiệm vụ; khả năng thị trường; phương án thương mại hóa; phân chia lợi nhuận từ thương mại hóa kết quả nhiệm vụ (nếu có))

.....

15. Dự kiến hiệu quả và tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ

15.1. Đánh giá về dự kiến hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ¹⁵:.....

15.2. Đánh giá về dự kiến tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ¹⁶:.....

16. Dự toán kinh phí thực hiện

(Nội dung chi thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định 265/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ)

¹⁵ Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 17 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025

¹⁶ Đánh giá dựa trên sự phù hợp của kết quả theo nội dung và tiêu chí quy định các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 18 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025

17. Quản lý rủi ro và biện pháp kiểm soát

(xác định, phân tích, đánh giá mức độ tác động và đề xuất biện pháp quản lý, kiểm soát, ứng phó đối với các loại rủi ro có thể xảy ra theo quy định tại Điều 37 và Điều 38 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025):.....

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ*(Ký, ghi rõ họ tên)***TỔ CHỨC CHỦ TRÌ***(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN TỔ CHỨC
ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

**THUYẾT MINH TỔNG QUÁT CỤM NHIỆM VỤ/CHUỖI NHIỆM VỤ
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO¹⁷**
(Không quá 10 trang A4)

1. Cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1.1. Tên cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ:.....

1.2. Mục tiêu:.....

1.3. Dự kiến kết quả:.....

2. Tổ chức chủ trì cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tên tổ chức chủ trì nhiệm vụ:.....

Mã số tổ chức:.....

Điện thoại:.....

Địa chỉ:.....

Họ và tên thủ trưởng tổ chức:.....

3. Cá nhân đăng ký chủ nhiệm cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ:

- Họ tên:..... Học hàm, học vị:.....

- Đơn vị công tác:..... Email:..... Điện thoại:.....

- Nhân tài về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo¹⁸ ☐

- Nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng¹⁹ ☐

- Không thuộc hai trường hợp trên ☐

4. Nhiệm vụ thành phần thuộc cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ

4.1. Tên nhiệm vụ thành phần 01:.....

- Mục tiêu:.....

- Dự kiến kết quả:.....

4.2. Tên nhiệm vụ thành phần 02:.....

¹⁷ Thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 3 và khoản 6 Điều 11 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025.

¹⁸ Theo quy định tại Điều 54 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025.

¹⁹ Theo quy định tại Điều 55 Luật KH, CN&ĐMST năm 2025; Điều 39 và Điều 40 Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025

- Mục tiêu:.....

- Dự kiến kết quả:.....

4.3. Tên nhiệm vụ thành phần 03:.....

- Mục tiêu:.....

- Dự kiến kết quả:.....

4.4.....

5. Mối liên kết giữa các nhiệm vụ thành phần nhằm đạt được mục tiêu chung của cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ bao gồm thời gian, tiến độ thực hiện:.....

6. Kết quả dự kiến và chỉ tiêu đánh giá (dạng sản phẩm, số lượng, cấp độ công nghệ, tiêu chuẩn kỹ thuật, giải pháp chuyển giao, chỉ tiêu thương mại hóa,...):.....

7. Khả năng thương mại hóa (chỉ rõ điểm mới về công nghệ, sản phẩm, quy trình, mô hình tổ chức; khả năng ứng dụng và thương mại hóa trong thực tiễn):.....

8. Dự kiến hiệu quả và tác động (đối với phát triển KH,CN&ĐMST; tác động đến ngành/lĩnh vực kinh tế - xã hội, môi trường, an ninh - quốc phòng, hội nhập quốc tế...):.....

9. Tổng kinh phí đề xuất..... đồng, cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách nhà nước:..... đồng, tỷ lệ.....%.

- Ngoài ngân sách nhà nước (từ nguồn:.....):..... đồng, tỷ lệ.....%.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

(Ký, ghi rõ họ tên)

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm/thành viên nghiên cứu)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên:Giới tính:
2. Ngày sinh:Nơi sinh:
3. Mã định danh cá nhân:
4. Chức vụ: Cơ quan công tác:
5. Địa chỉ liên hệ:
6. Điện thoại:Email:
7. Học hàm, học vị:
8. Lĩnh vực nghiên cứu/chuyên môn:Ngành:.....
9. Ngoại ngữ sử dụng:

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Bậc đào tạo	Ngành đào tạo	Cơ sở đào tạo	Năm tốt nghiệp	Hình thức đào tạo

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC VÀ KINH NGHIỆM CHUYÊN MÔN

(Tóm tắt tối đa 100 từ về công việc chính, lĩnh vực chuyên môn, kinh nghiệm R&D, chuyển giao công nghệ, quản lý nhiệm vụ KH&CN hoặc đổi mới sáng tạo.)

.....

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức danh/chức vụ	Lĩnh vực công việc

IV. KINH NGHIỆM VÀ THÀNH TÍCH NGHIÊN CỨU

1. Công bố khoa học

TT	Tên tác giả	Năm công bố	Tên công trình	ISSN/ISBN (nếu có)	Phân loại ²⁰	Minh chứng	Ghi chú

²⁰ Bài báo trên tạp chí quốc tế có uy tín/trong nước, báo cáo hội nghị/ sách/ khác

2. Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

TT	Tên tác giả	Năm cấp bằng	Tên văn bằng	Số bằng/ Số đơn	Minh chứng	Ghi chú

3. Giải thưởng KH&CN, danh hiệu chuyên môn

Bao gồm minh chứng đáp ứng tiêu chí về Nhân tài về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo/Nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng

TT	Trên giải thưởng/danh hiệu chuyên môn	Năm được công nhận	Năm kết thúc (nếu có)	Minh chứng	Ghi chú

4. Kinh nghiệm chủ nhiệm/tham gia nhiệm vụ, chương trình

Tên nhiệm vụ, chương trình	Cơ quan quản lý	Vai trò	Thời gian	Tình trạng

V. CAM KẾT

Tôi cam kết:

- Các thông tin trong lý lịch là trung thực, chính xác;
- Có đủ thời gian, năng lực và điều kiện để chủ trì/tham gia nhiệm vụ (trong trường hợp đăng ký tham gia nhiệm vụ).

....., ngày tháng năm ...

**CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ LÀM CHỦ NHIỆM/
THÀNH VIÊN NGHIÊN CỨU**
(ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)
TÊN TỔ CHỨC
ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TIN NĂNG LỰC CỦA TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

1. Thông tin chung

Họ và tên thủ trưởng tổ chức:

Tên tổ chức:

Mã số tổ chức:Điện thoại:.....

Email:.....Website:

Địa chỉ:

Mã số thuế:

2. Nhân lực khoa học và công nghệ

Số lượng cán bộ nghiên cứu/kỹ thuật hiện có:.....người.

3. Cơ sở vật chất phục vụ nghiên cứu:

a) Phòng thí nghiệm /xưởng /cơ sở thử nghiệm:

b) Thiết bị, hạ tầng kỹ thuật:

4. Kinh nghiệm triển khai nhiệm vụ KH&CN

Liệt kê các nhiệm vụ đã thực hiện trong 5 năm gần nhất:

a) Nhiệm vụ 1:

Tình trạng:

Minh chứng:

b) Nhiệm vụ 2:

Tình trạng:

Minh chứng:

c).....

....., ngày tháng năm

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**VĂN BẢN CAM KẾT PHỐI HỢP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
 KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Kính gửi: *(Tên cơ quan quản lý nhiệm vụ KHCN&ĐMST)*

Căn cứ Thông báo.....;

Căn cứ Bản đăng ký chủ trì nhiệm vụ/cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Chúng tôi gồm các bên dưới đây thống nhất ký văn bản cam kết phối hợp thực hiện nhiệm vụ:.....

1. Tổ chức đăng ký chủ trì và cá nhân đăng ký chủ nhiệm

- Tên tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ:.....

- Họ và tên, học vị, chức vụ của cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm:.....

2. Tổ chức phối hợp:.....

3. Nội dung cam kết phối hợp *(nêu rõ các hoạt động phối hợp)*

.....

Các bên cam kết thực hiện đầy đủ nội dung phối hợp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của thông tin.

CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM

(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC

ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC PHỐI HỢP

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHCN&ĐMST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng.....năm 20.....

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

1. Tên nhiệm vụ:		
2. Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì:		
<i>Tên tổ chức:</i>		
<i>Họ và tên cá nhân:</i>		
3. Nhận xét, đánh giá		
Tiêu chí nhận xét, đánh giá	Điểm đánh giá	Điểm tối đa
3.1. Tính cấp thiết của nhiệm vụ Ý kiến nhận xét:.....		12
3.2. Mục tiêu, nội dung và phương pháp thực hiện		24
- Mức độ cụ thể, rõ ràng của mục tiêu nghiên cứu: Ý kiến nhận xét:.....		8
- Các nội dung nghiên cứu và các công việc chính cần thực hiện phù hợp để đạt được mục tiêu đề ra Ý kiến nhận xét:.....		8
- Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng phù hợp với các nội dung nghiên cứu đề ra Ý kiến nhận xét:.....		8
3.3. Kết quả dự kiến (<i>Kết quả/sản phẩm chính dự kiến đạt được của nhiệm vụ, yêu cầu về số lượng và yêu cầu khoa học cần đạt của sản phẩm</i>) Ý kiến nhận xét:.....		16

Tiêu chí nhận xét, đánh giá	Điểm đánh giá	Điểm tối đa
3.4. Khả năng ứng dụng và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu Ý kiến nhận xét:.....		16
3.5. Dự kiến hiệu quả, tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện		16
- Dự kiến hiệu quả, tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ Ý kiến nhận xét:.....		10
- Dự toán toán kinh phí thực hiện phù hợp với nội dung, sản phẩm dự kiến tạo ra của nhiệm vụ Ý kiến nhận xét:.....		6
3.6. Năng lực tổ chức và cá nhân tham gia		16
- Năng lực của tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp chính thực hiện nhiệm vụ Ý kiến nhận xét:.....		8
- Năng lực và thành tích nghiên cứu của chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính. Ý kiến nhận xét:.....		8
Tổng điểm đánh giá		100

Ý kiến nhận xét, kiến nghị khác (nếu có):

.....
.....

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
(ký, ghi rõ họ tên)

M-13

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHCN&ĐMST

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20...

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ
HỒ SƠ XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Tên nhiệm vụ:.....

Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu:

TT	Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì	Tổng điểm trung bình của các thành viên Hội đồng	Ghi chú
1			
2			
...	

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

THÀNH VIÊN THỨ 1

(ký, ghi rõ họ tên)

THÀNH VIÊN THỨ 2

(ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

(ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ KHCN&ĐMST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
XÉT TÀI TRỢ, ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

A. Thông tin chung

1. Tên nhiệm vụ:
2. Quyết định thành lập Hội đồng xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Số ngày .../.../20..... của
3. Phương thức, thời gian và địa điểm họp Hội đồng:
.....
4. Thành viên Hội đồng
- Số thành viên có mặt trên tổng số thành viên: .../..., bao gồm:

TT	Họ và tên thành viên	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh trong Hội đồng
1.			
2.			
....	

- Số thành viên vắng mặt trên tổng số thành viên: người, gồm:.....

5. Khách mời tham dự họp Hội đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.		
2.		
....

B. Nội dung làm việc của Hội đồng

.....
.....

C. Bỏ phiếu nhận xét, đánh giá

1. Hội đồng đã cử 01 thành viên của Hội đồng làm Thư ký khoa học và bầu ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

- Thư ký khoa học:.....
- Ban kiểm phiếu:
- + Trưởng ban:
- + Hai thành viên:

2. Hội đồng đã bỏ phiếu nhận xét, đánh giá từng hồ sơ đăng ký.

Kết quả kiểm phiếu đánh giá các hồ sơ được thể hiện trong biên bản kiểm phiếu kèm theo.

D. Kết luận, kiến nghị của Hội đồng

1. Kết luận

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Hội đồng kiến nghị tổ chức, cá nhân sau đây được xét tài trợ, đặt hàng thực hiện nhiệm vụ nêu trên:

Tên tổ chức:

Họ và tên cá nhân:

2. Kiến nghị những nội dung cần điều chỉnh, sửa đổi:

(1) Tên nhiệm vụ:.....

(2) Mục tiêu nhiệm vụ:.....

(3) Các nội dung chính thực hiện:.....

(4) Sản phẩm của nhiệm vụ:.....

(5) Số lượng chuyên gia cần thiết tham gia thực hiện:.....

(6) Phương thức khoán chi:

a) Khoán chi đến sản phẩm cuối cùng ☐

b) Khoán chi từng phần ☐

3. Các kiến nghị khác (nếu có):.....

Hội đồng đề nghị xem xét và quyết định.

Biên bản họp Hội đồng được thông qua với sự thống nhất của các thành viên tham dự họp.

THƯ KÝ KHOA HỌC

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục
Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG VÀ ĐẠI BIỂU

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ KHOA HỌC
(Ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN TỔ CHỨC
ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

....., ngày... tháng..... năm.....

BÁO CÁO TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ

(Áp dụng đối với phiên họp Hội đồng xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo)

Kính gửi: (Tên cơ quan quản lý nhiệm vụ KHCN&ĐMST)

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-..... ngày... tháng... năm 20... về việc thành lập Hội đồng xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Biên bản họp đánh giá của Hội đồng xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày... tháng... năm...;

Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ xin báo cáo việc tiếp thu, giải trình các ý kiến của Hội đồng và những nội dung chỉnh sửa bổ sung khác²¹ (nếu có) như sau:

TT	Ý kiến kết luận tại Biên bản họp Hội đồng	Giải trình, tiếp thu của tổ chức chủ trì	Ghi chú
1	Ý kiến 1:.....		
2	Ý kiến 2:.....		
...		

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

²¹ Trong trường hợp chỉnh sửa, bổ sung ngoài ý kiến của hội đồng thì giải trình.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)
TÊN TỔ CHỨC
ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung các khoản chi ²²	Tổng kinh phí	Nguồn vốn											
			Ngân sách nhà nước ²³								Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ...		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ..
			Kinh phí	Trong đó, khoản chi	Kinh phí	Trong đó, khoản chi	Kinh phí	Trong đó, khoản chi				
1	Chi thù lao tham gia nhiệm vụ													
2	Thuê chuyên gia: - Trong nước - Nước ngoài													
3	Nguyên vật liệu, năng lượng													
4	Thiết bị, máy móc													
5	Xây dựng, sửa chữa nhỏ													
6	Chi khác													
	Tổng cộng													

²² Nội dung chi thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định 265/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ

²³ Trong trường hợp có nguồn ngân sách từ trung ương thì tách thành 2 phần: Ngân sách trung ương (NSTW) và Ngân sách địa phương (NSDP)

DỰ TOÁN CHI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Khoản 1: Thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Số tháng quy đổi	Đơn giá theo định mức*	Thành tiền	Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
					Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ...	Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ...
1	Nội dung 1.....											
	Công việc 1.1.....											
	Thành viên *											
											
2	Nội dung 2.....											
	Công việc 2.1.....											
	Thành viên *											
											
	Tổng cộng											

* Chức danh thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và định mức theo quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định nội dung và mức chi quản lý hoạt động và thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Khoản 3. Nguyên vật liệu, năng lượng (Chi mua nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, mẫu vật, dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng, năng lượng, tài liệu, sổ liệu, sách, báo, tạp chí tham khảo, quyền sở hữu và sử dụng đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ, mua quyền truy cập cơ sở dữ liệu phục vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (*bao gồm cả chi mua trực tiếp công nghệ, sản phẩm, thiết bị nước ngoài cần thiết cho việc phân tích, giải mã với giá thỏa thuận, bí quyết công nghệ để phát triển công nghệ chiến lược theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo*))

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Thành tiền	Ngân sách nhà nước					Ngoài ngân sách nhà nước		
			Tổng	Năm thứ nhất		Năm thứ....		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ....
				Kinh phí	Trong đó, khoán chi	Kinh phí	Trong đó, khoán chi			
1	Nội dung 1.....									
...									
2	Nội dung 2.....									
...	...									
	Tổng cộng									

* Các căn cứ xây dựng định mức (*Liệt kê các quyết định phê duyệt định mức, văn bản hướng dẫn, và các căn cứ khác...*)

Khoản 4. Thiết bị, máy móc (Chi sửa chữa, mua sắm, thuê tài sản (hoặc cơ sở vật chất, trang thiết bị) phục vụ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo)

Đơn vị: triệu đồng

[illegible]

Khoản 6. Chi khác

Đơn vị: triệu đồng

[illegible]

Số TT	Nội dung	Thành tiền	Nguồn vốn										
			Ngân sách nhà nước							Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng	Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ...		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ...
				Kinh phí	Trong đó, khoán chi	Kinh phí	Trong đó, khoán chi	Kinh phí	Trong đó, khoán chi				
5	Phí công bố công trình khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế												
6	Chi tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ												
7	Chi tư vấn xây dựng hồ sơ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước và nước ngoài đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ												
8	Chi phổ biến, tuyên truyền kết quả của nhiệm vụ												
9	Chi kinh phí quản lý chung nhiệm vụ												
10	Chi khác có liên quan trực tiếp đến triển khai thực hiện nhiệm vụ												
	Tổng cộng												

* Các căn cứ xây dựng định mức (Liệt kê các quyết định phê duyệt định mức, văn bản hướng dẫn và các căn cứ khác...)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

PHIẾU THẨM ĐỊNH DỰ TOÁN KINH PHÍ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

I. Thông tin chung

1. Tên nhiệm vụ:.....
2. Tổ chức chủ trì:.....
3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:.....
4. Họ và tên người thẩm định:.....

II. Nhận xét, đánh giá

1. Nhận xét, đánh giá chung mức độ hoàn thiện của nội dung thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện (Đủ điều kiện hoặc chưa đủ điều kiện thẩm định, nêu rõ lý do)

.....

2. Nhận xét về nội dung thuyết minh

.....

3. Nhận xét về kinh phí thực hiện nhiệm vụ

3.1. Ý kiến nhận xét:

.....

3.2. Dự kiến kinh phí theo các khoản chi như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung các khoản chi	Kinh phí đề xuất của đơn vị		Kinh phí theo ý kiến thành viên Tổ		
		Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước	Ngân sách nhà nước		Ngoài ngân sách nhà nước
				Kinh phí	Trong đó, khoản chi	
1	Chi thù lao tham gia nhiệm vụ					
2	Thuê chuyên gia: - Trong nước - Nước ngoài					
3	Nguyên vật liệu, năng lượng					
4	Thiết bị, máy móc					
5	Xây dựng, sửa chữa nhỏ					
6	Chi khác					
	Tổng cộng					

III. Kiến nghị**1. Phương thức khoán:**

- ☐ Khoán đến sản phẩm cuối cùng.
- ☐ Khoán từng phần.

2. Các kiến nghị khác (nếu có):.....

THÀNH VIÊN TỔ THẨM ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
TỔ THẨM ĐỊNH KINH PHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

**BIÊN BẢN HỌP TỔ THẨM ĐỊNH DỰ TOÁN KINH PHÍ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

A. Thông tin chung

1. Thông tin về nhiệm vụ

- Tên nhiệm vụ:

- Tổ chức chủ trì:

- Chủ nhiệm nhiệm vụ:

2. Quyết định thành lập Tổ thẩm định: Số ngày .../.../20..... của

3. Phương thức, thời gian và địa điểm họp Hội đồng

4. Thành viên Tổ thẩm định

- Số thành viên có mặt trên tổng số thành viên: .../..., bao gồm:

TT	Họ và tên thành viên	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh trong Tổ thẩm định
1			
2			
....	

- Số thành viên vắng mặt trên tổng số thành viên: người, gồm:.....

5. Khách mời tham dự họp Tổ thẩm định

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1		
2		
....

B. Kết luận của Tổ thẩm định

1. Về nội dung thuyết minh

.....

2. Về dự toán kinh phí

.....

3. Về thời gian thực hiện nhiệm vụ

.....

4. Dự kiến kinh phí theo các khoản chi

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung các khoản chi	Tổng kinh phí	Ngân sách nhà nước		Kinh phí ngoài ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Kinh phí	Trong đó, kinh phí khoán chi theo quy định		
1	Chi thù lao tham gia nhiệm vụ					
2	Thuê chuyên gia: - Trong nước - Nước ngoài					
3	Nguyên vật liệu, năng lượng					
4	Thiết bị, máy móc					
5	Xây dựng, sửa chữa nhỏ					
6	Chi khác					
	Tổng cộng					

C. Kiến nghị

1. Phương thức thực hiện:

☐

Khoán đến sản phẩm cuối cùng (trong đó kinh phí thuê chuyên gia: ...).

☐

Khoán từng phần, trong đó:

- Kinh phí ngân sách nhà nước khoán: triệu đồng;

- Kinh phí ngân sách nhà nước không khoán:triệu đồng.

2. Các kiến nghị khác (nếu có):

.....

Tổ thẩm định đề nghị xem xét và quyết định.

Biên bản họp Tổ thẩm định được thông qua với sự thống nhất của các thành viên tham dự họp.

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

TỔ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục
CÁC Ý KIẾN CỦA THÀNH VIÊN TỔ THẨM ĐỊNH VÀ ĐẠI BIỂU

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ
(ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN

(nếu có)

TÊN TỔ CHỨC

ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20...

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH, TIẾP THU CỦA TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ*(Áp dụng đối với phiên họp Tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ)*

Kính gửi: (Tên cơ quan quản lý nhiệm vụ KHCN&ĐMST)

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-..... ngày..... tháng..... năm 20... về việc thành lập Tổ thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Biên bản họp thẩm định kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày.... tháng.... năm.....;

Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ xin báo cáo việc tiếp thu, giải trình các ý kiến của Tổ thẩm định và những nội dung chỉnh sửa bổ sung khác²⁴ (nếu có) như sau:

TT	Ý kiến tại Biên bản họp thẩm định	Giải trình, tiếp thu của tổ chức chủ trì	Ghi chú
1	Ý kiến 1.....		
2	Ý kiến 2.....		
...		

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

²⁴ Trong trường hợp chỉnh sửa, bổ sung ngoài ý kiến của Tổ thẩm định thì giải trình.

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..... /QĐ-.....

....., ngày... tháng... năm...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo...²⁵
bắt đầu thực hiện từ năm 20...

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ.....²⁶;

Theo đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo “.....(Tên nhiệm vụ)”, mã số nhiệm vụ (nếu có).

1. Tổ chức chủ trì:.....
2. Chủ nhiệm nhiệm vụ:.....
3. Tổng kinh phí thực hiện:..... đồng (bằng chữ:.....):
 - Ngân sách nhà nước:..... đồng.
 - Ngoài ngân sách nhà nước:.....đồng, từ nguồn.....
4. Phương thức khoán chi:....., trong đó:
 - Kinh phí khoán:.....đồng.
 - Kinh phí không khoán:..... đồng.
5. Thời gian thực hiện:..... tháng (kể từ ngày ký hợp đồng).

²⁵ Ghi tên chương trình, cụm nhiệm vụ, chuỗi nhiệm vụ (nếu có).

²⁶ Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan quản lý nhiệm vụ và các căn cứ khác có liên quan.

Điều 2. Giao [đơn vị quản lý nhiệm vụ] chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1 hoàn tất thủ tục để ký Hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định.

Điều 3. Thủ trưởng tổ chức chủ trì, Thủ trưởng [đơn vị quản lý nhiệm vụ] và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-.....;

- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
QUẢN LÝ NHIỆM VỤ**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm.....

HỢP ĐỒNG GIAO NHIỆM VỤ
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
(Loại hình nhiệm vụ/cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ:.....)
 Số:.....

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-... ngày... của (Cơ quan quản lý nhiệm vụ) về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

CHÚNG TÔI GỒM:

1. Bên giao nhiệm vụ (Bên A): *(Cơ quan quản lý nhiệm vụ)*

- Đại diện là Ông/Bà:.....
- Chức vụ:..... *(theo Văn bản ủy quyền số.... (nếu có))*
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:.....
- Số tài khoản:..... Tại.....
- Mã số sử dụng ngân sách:.....

2. Bên nhận nhiệm vụ (Bên B):

a) Tổ chức chủ trì:.....

- Đại diện là Ông/Bà:.....
- Chức vụ:..... *(theo Văn bản ủy quyền số.... (nếu có))*
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:.....
- Số tài khoản:..... Tại.....
- Mã số sử dụng ngân sách:.....

- b) Chủ nhiệm nhiệm vụ:.....
- Trình độ chuyên môn:.....
 - Chức vụ, tổ chức đang công tác:
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại:.....

Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết Hợp đồng giao thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (sau đây gọi tắt là Hợp đồng giao nhiệm vụ) với các điều khoản sau:

Điều 1. Tài trợ/đặt hàng thực hiện nhiệm vụ

Bên A tài trợ/đặt hàng để Bên B thực hiện nhiệm vụ “.....” mã số (nếu có)....., với kết quả đầu ra/sản phẩm của nhiệm vụ như sau:

.....

.....

Điều 2. Thời gian và tiến độ thực hiện nhiệm vụ

Thời gian thực hiện nhiệm vụ:..... tháng, từ..... đến.....

Điều 3. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ

1. Tổng kinh phí bên A tài trợ/cấp kinh phí để bên B thực hiện nhiệm vụ (Giá trị hợp đồng) là:... đồng (bằng chữ:.....), trong đó:

+ Kinh phí được giao khoán:..... (bằng chữ.....).

+ Kinh phí không được giao khoán:..... (bằng chữ.....).

2. Phương thức khoán chi:.....

3. Tiến độ cấp kinh phí:.....

Điều 4. Quyền, nghĩa vụ của các bên

1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

a) Thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định liên quan trong quá trình quản lý nhiệm vụ;

b) Cung cấp các thông tin cần thiết cho Bên B trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ;

c) Trên cơ sở kết quả đánh giá trong kỳ hoặc trên cơ sở báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của Bên B, Bên A căn cứ vào sản phẩm, khối lượng công việc đã hoàn thành theo Thuyết minh để thực hiện việc cấp tiếp kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định pháp luật. Bên A có quyền thay đổi tiến độ cấp, kinh phí cấp hoặc ngừng cấp kinh phí nếu Bên B không hoàn thành công việc đúng tiến độ, đúng nội dung công việc;

d) Kịp thời xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết kiến nghị, đề xuất của Bên B về tiếp tục thực hiện, điều chỉnh hoặc chấm dứt thực hiện nhiệm vụ và các vấn đề phát sinh khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

đ) Trong một số trường hợp theo yêu cầu quản lý và biện pháp quản trị rủi ro, Bên A tiến hành đánh giá đột xuất đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

e) Tổ chức đánh giá trong kỳ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; tổ chức đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ theo quy định pháp luật;

g) Có trách nhiệm cùng Bên B tiến hành thanh lý Hợp đồng, quyết toán kinh phí theo quy định pháp luật;

h) Thực hiện các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các quy định khác liên quan.

2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

a) Thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

b) Triển khai đầy đủ các nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ đáp ứng các yêu cầu chất lượng, tiến độ và kết quả;

c) Phối hợp với Bên A thực hiện việc đánh giá trong kỳ, đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra, điều chỉnh hoặc chấm dứt thực hiện nhiệm vụ;

d) Kịp thời kiến nghị, đề xuất Bên A về tiếp tục thực hiện, điều chỉnh hoặc chấm dứt thực hiện nhiệm vụ và các vấn đề phát sinh khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

đ) Thực hiện trách nhiệm báo cáo, cập nhật thông tin trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo quy định pháp luật. Trường hợp cần thiết theo yêu cầu quản lý và biện pháp quản trị rủi ro, Bên B có trách nhiệm phối hợp với Bên A thực hiện việc báo cáo và tổ chức triển khai đánh giá;

e) Có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản trang bị, nguyên vật liệu, vật tiêu hao thực hiện nhiệm vụ; thực hiện quyền quản lý, sử dụng, sở hữu, thương mại hóa và phân chia lợi nhuận từ thương mại hóa kết quả thực hiện nhiệm vụ thực hiện theo quy định pháp luật;

g) Có trách nhiệm quản trị rủi ro theo quy định pháp luật;

h) Đảm bảo liêm chính học thuật và đạo đức nghiên cứu đối với nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ;

i) Thực hiện việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ (nếu có);

k) Tiếp nhận, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí được bên A tài trợ/cấp đúng mục đích, đúng chế độ hiện hành và có hiệu quả. Quản lý hồ sơ chứng từ theo đúng quy định;

l) Chấp hành các quy định pháp luật trong quá trình thực hiện Hợp đồng. Tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp đầy đủ thông tin cho các cơ quan quản lý trong việc giám sát, kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán, thanh tra đối với nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

m) Báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ tối thiểu 01 lần/năm theo biểu mẫu và gửi đến cơ quan quản lý nhiệm vụ thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến/Nền tảng số

quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính;

n) Cập nhật tình hình thực hiện nội dung, công việc, sử dụng nguyên vật liệu theo tiến độ triển khai tối thiểu 01 lần/tháng trên cổng dịch vụ công trực tuyến/Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia; trong trường hợp phát sinh các vấn đề liên quan, tổ chức chủ trì có trách nhiệm gửi kèm báo cáo và nêu rõ các kiến nghị;

o) Cam kết về tính chính xác, trung thực, đầy đủ và kịp thời của thông tin, số liệu, tài liệu cung cấp trong quá trình triển khai nhiệm vụ;

p) Có trách nhiệm bàn giao kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định pháp luật;

q) Ghi nhận sự tài trợ của Bên A trong các kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ được công bố, đăng tải cũng như trong các hoạt động khác liên quan đến nhiệm vụ (trong đó ghi rõ mã số nhiệm vụ (nếu có) và tên cơ quan quản lý nhiệm vụ);

r) Có trách nhiệm cùng Bên A tiến hành thanh lý Hợp đồng, quyết toán kinh phí theo quy định pháp luật;

s) Thực hiện các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản liên quan.

Điều 5. Chấm dứt hợp đồng

1. Hợp đồng này kết thúc trong các trường hợp sau:

a) Nhiệm vụ đã kết thúc và được đánh giá cuối kỳ, quyết toán kinh phí, hoàn thành các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước theo quy định (nếu có).

b) Nhiệm vụ đã hoàn thành thủ tục chấm dứt hợp đồng, quyết toán kinh phí, hoàn thành các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước theo quy định (nếu có) khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có căn cứ để khẳng định việc thực hiện hoặc tiếp tục thực hiện nhiệm vụ là không cần thiết và hai bên đồng ý chấm dứt hợp đồng trước thời hạn.

- Bên B bị đình chỉ thực hiện nhiệm vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Bên B không nộp Hồ sơ đánh giá cuối kỳ trong thời hạn được quy định.

- Nhiệm vụ không thể tiếp tục thực hiện do Bên A không cấp đủ kinh phí theo tiến độ thực hiện nhiệm vụ mà không có lý do chính đáng, hoặc không giải quyết những kiến nghị, đề xuất của Bên B theo quy định của pháp luật.

2. Việc xử lý tài chính khi kết thúc Hợp đồng được thực hiện theo quy định hiện hành, Bên B hoàn trả kinh phí (nếu có) theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 6. Điều khoản khác

(Nội dung của điều khoản được lập theo yêu cầu quản lý nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhiệm vụ tại thời điểm ký kết do hai bên thỏa thuận).

Điều 7. Điều khoản chung

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các quy định của Hợp đồng và có trách nhiệm hợp tác giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Bên vi phạm các cam kết trong Hợp đồng phải chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.

2. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng do các bên thương lượng hòa giải để giải quyết. Trường hợp không hòa giải được thì một trong hai bên có quyền đưa tranh chấp ra Trọng tài để giải quyết (hoặc khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự).

Điều 8. Hiệu lực của Hợp đồng và điều khoản thi hành

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký. Hợp đồng này được lập thành.... bản và có giá trị như nhau, Bên A giữ bản, Bên B giữbản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Chủ nhiệm

Tổ chức chủ trì

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN TỔ CHỨC
ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

**BÁO CÁO TIẾN ĐỘ VÀ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KINH PHÍ CỦA
NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**
(Áp dụng cho đánh giá trong kỳ)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên nhiệm vụ:.....
2. Mã số (nếu có):.....
3. Loại hình nhiệm vụ:.....
Thuộc chương trình/mã số (nếu có):.../...
- Thuộc cụm/chuỗi nhiệm vụ (nếu có):...
4. Tổ chức chủ trì:.....
5. Chủ nhiệm:.....
6. Thời gian thực hiện: từ.../.../... đến.../.../... đã được gia hạn đến.../.... (nếu có).
7. Tổng kinh phí:..... đồng:
 - Ngân sách nhà nước:..... đồng.
 - Ngoài ngân sách nhà nước:..... đồng, từ nguồn.....
8. Thời điểm báo cáo: từ/..... đến/.....

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO TIẾN ĐỘ

1. Các nội dung nghiên cứu

STT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Mức độ hoàn thành	Ghi chú
1
2

- Số nội dung/hoạt động đã hoàn thành:.../... (đạt...%)
- Các nội dung chậm tiến độ (nếu có):.....
- Nguyên nhân:.....

2. Các hoạt động phục vụ nội dung nghiên cứu (*hội thảo, hợp tác, khảo sát, thử nghiệm...*):

- Hoạt động 1:..... (*thời gian, kết quả*)

- Hoạt động 2:.....

3. Cam kết việc thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định liên quan trong quá trình triển khai (trong đó bao gồm việc cập nhật tình hình thực hiện nội dung, công việc, sử dụng nguyên vật liệu theo tiến độ triển khai tối thiểu 01 lần/tháng trên cổng dịch vụ công trực tuyến/Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia)

☐ Đã thực hiện

☐ Chưa thực hiện

III. KẾT QUẢ/SẢN PHẨM ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả/sản phẩm

STT	Tên kết quả/sản phẩm	Loại (trung gian/cuối cùng)	Mức độ hoàn thành	Minh chứng kèm theo
1
...

2. Kết quả công bố, đào tạo

a) Kết quả công bố/Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

TT	Tên kết quả công bố/văn bằng bảo hộ	Loại hình	Tình trạng	Thời điểm công bố (nếu có)	Ghi chú
1					
...					

b) Kết quả đào tạo:

TT	Tên học viên cao học/ nghiên cứu sinh	Trình độ (ThS/NCS)	Tình trạng	Thời điểm hoàn thành đào tạo (nếu có)	Ghi chú
1					
...					

3. Tổng hợp kết quả nhiệm vụ:

- Đã hoàn thành...../..... kết quả/sản phẩm trung gian, sản phẩm cuối cùng theo kế hoạch.

- Kết quả công bố, đào tạo đã đạt được so với đăng ký:

+ Loại kết quả/sản phẩm (số lượng đạt được/số lượng đăng ký):...../.....

+.....

- Các kết quả/sản phẩm chậm tiến độ (nếu có):.....

- Nguyên nhân chậm tiến độ (nếu có):.....

III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KINH PHÍ

1. Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ:..... đồng.
2. Kinh phí do cơ quan quản lý nhiệm vụ tài trợ/cấp:..... đồng
 - Đã cấp:..... đồng (...%)
 - Đã sử dụng:..... đồng (...%)
 - Đã thanh toán, quyết toán:..... đồng (...%)
3. Kinh phí ngoài ngân sách nhà nước:.....
4. Cơ cấu sử dụng kinh phí

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung chi	Tổng kinh phí	Ngân sách nhà nước			Ngoài ngân sách nhà nước	Ghi chú
			Tổng	Kinh phí đã sử dụng	Kinh phí đã thanh toán, quyết toán		
1	Chi thù lao tham gia nhiệm vụ						
2	Thuê chuyên gia: - Trong nước - Nước ngoài						
3	Nguyên vật liệu, năng lượng						
4	Thiết bị, máy móc						
5	Xây dựng, sửa chữa nhỏ						
6	Chi khác						

5. Nhận xét, đánh giá việc sử dụng kinh phí:

.....

.....

IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ RỦI RO

1. Khó khăn, vướng mắc:
 - Vấn đề 1:... (*nêu hiện trạng, nguyên nhân, đề xuất giải pháp*)
 - Vấn đề 2:.....
2. Rủi ro ảnh hưởng tiến độ/kết quả:
 - Rủi ro 1:... (*phương án quản trị rủi ro*)

- Rủi ro 2:.....

V. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN

STT	Nội dung điều chỉnh	Cơ quan có thẩm quyền	Văn bản điều chỉnh	Ghi chú
1				
...				

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị thứ 1:.....

2. Đề xuất, kiến nghị thứ 2:.....

.....

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày... tháng... năm 20...

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ
NHIỆM VỤ
ĐOÀN ĐÁNH GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày... tháng.... năm....

BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ TRONG KỲ

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên nhiệm vụ:.....

2. Mã số (nếu có):.....

3. Loại hình nhiệm vụ:.....

Thuộc chương trình/mã số (nếu có):.../...

Thuộc cụm/chuỗi nhiệm vụ (nếu có):...

4. Tổ chức chủ trì:.....

5. Chủ nhiệm:.....

6. Thời gian thực hiện: từ.../.../... đến.../.../... đã được gia hạn đến.../... (nếu có).

7. Tổng kinh phí:..... đồng:

- Ngân sách nhà nước:.....đồng

- Ngoài ngân sách nhà nước:.....đồng, từ nguồn.....

8. Thời điểm đánh giá trong kỳ: từ...../..... đến/.....

9. Đoàn đánh giá trong kỳ được cơ quan quản lý nhiệm vụ thành lập theo Quyết định số..... ngày.../.../... của.....

II. THÀNH PHẦN ĐOÀN ĐÁNH GIÁ

STT	Học hàm, học vị, họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Vai trò trong đoàn
1	Trưởng đoàn
2	Thành viên
...

III. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ TRONG KỲ

1. Hồ sơ được xem xét, gồm:

- Báo cáo tiến độ và tình hình sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ;
- Các tài liệu, sản phẩm minh chứng.

2. Đánh giá tiến độ thực hiện:

- Tổng số nội dung/hoạt động theo kế hoạch:.....
- Đã hoàn thành:..... (đạt.....%)

- Các nội dung chậm tiến độ:.....
- Nguyên nhân:.....

3. Đánh giá kết quả, sản phẩm:

STT	Tên sản phẩm/ kết quả	Loại (trung gian/ cuối cùng)	Mức độ hoàn thành	Ghi chú
1
2

4. Đánh giá việc sử dụng kinh phí:

- Tổng kinh phí được cấp:..... đồng;
- Kinh phí đã sử dụng:..... đồng;
- Kinh phí đã thanh toán, quyết toán:..... đồng;
- Nhận xét về hiệu quả, tính hợp lý:.....

5. Khó khăn, vướng mắc, rủi ro ảnh hưởng tiến độ:

.....

6. Nhận xét khác của Đoàn đánh giá:

.....

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá chung:

- Tiến độ:
 - ☐ Đúng tiến độ
 - ☐ Chậm tiến độ
 - ☐ Tạm dừng
- Kết quả chuyên môn:
 - ☐ Đạt yêu cầu
 - ☐ Cần bổ sung, hoàn thiện:.....
- Việc sử dụng kinh phí:
 - ☐ Hợp lý
 - ☐ Cần rà soát:.....

- Việc thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định liên quan trong quá trình triển khai (trong đó bao gồm việc cập nhật tình hình thực hiện nội dung, công việc, sử dụng nguyên vật liệu theo tiến độ triển khai tối thiểu 01 lần/tháng trên cổng dịch vụ công trực tuyến/Nền tảng số quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia)

- ☐ Đạt yêu cầu
- ☐ Không đạt yêu cầu

2. Kiến nghị của Đoàn đánh giá:

☐ Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ

Lý do:.....

☐ Điều chỉnh nội dung

Lý do:.....

☐ Gia hạn

Lý do:.....

☐ Điều chỉnh khác

Lý do:.....

☐ Tạm dừng hoặc chấm dứt nhiệm vụ

Lý do:.....

CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG ĐOÀN ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

Số:.....

....., ngày... tháng... năm 20....

V/v đề nghị điều chỉnh Hợp đồng
giao nhiệm vụ khoa học, công
nghệ và đổi mới sáng tạo

Kính gửi: (Tên cơ quan quản lý nhiệm vụ KH&ĐMST)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHIỆM VỤ

Tên nhiệm vụ :.....

Mã số nhiệm vụ (nếu có):.....

Số Hợp đồng:..... ngày ký.....

Tổ chức chủ trì:.....

Thời gian thực hiện nhiệm vụ:tháng, từ/..... đến/.....

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ:.....

II. CĂN CỨ ĐỀ NGHỊ

- Căn cứ kết quả đánh giá trong kỳ tại Biên bản ngày.../.../... của Đoàn đánh giá trong kỳ (theo khoản 2 và khoản 4 Điều 16 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP);

- Căn cứ khoản 6 và khoản 7 Điều 16 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP quy định về việc đề nghị điều chỉnh hoặc chấm dứt nhiệm vụ;

- Căn cứ tình hình thực tế triển khai và khả năng hoàn thành các mục tiêu, sản phẩm của nhiệm vụ.

III. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ

(Đánh dấu và ghi rõ nội dung cần điều chỉnh)

☐ Thay đổi nội dung nghiên cứu:.....

☐ Điều chỉnh tiến độ thực hiện: từ...../..... đến...../..... (gia hạn thêm..... tháng).

☐ Điều chỉnh cơ cấu kinh phí/nội dung chi:.....

☐ Điều chỉnh khác:.....

Lý do điều chỉnh:.....

Phương án tổ chức thực hiện sau điều chỉnh:.....

IV. HỒ SƠ KÈM THEO

- Biên bản đánh giá trong kỳ (nếu có);
- Báo cáo tiến độ và tình hình sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ;
- Bản thuyết minh nội dung đề nghị điều chỉnh;
- Các tài liệu, minh chứng liên quan.

V. CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

Tổ chức chủ trì cam kết:

- Việc đề nghị điều chỉnh tuân thủ quy định tại khoản 6, 7 Điều 16 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP;
- Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của hồ sơ gửi cơ quan quản lý nhiệm vụ.

Nơi nhận:

- Như trên;
-

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐIỀU CHỈNH
HỢP ĐỒNG GIAO NHIỆM VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày... tháng... năm 20....

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH
HỢP ĐỒNG GIAO NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

1. Tên nhiệm vụ:.....

2. Tổ chức chủ trì và chủ nhiệm:

Tổ chức chủ trì:.....

Họ và tên cá nhân:.....

3. Nhận xét, đánh giá đối với các nội dung đề nghị điều chỉnh

3.1. Thay đổi nội dung nghiên cứu

Nhận xét:.....

.....

Đánh giá: Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

3.2. Điều chỉnh tiến độ thực hiện

Nhận xét:.....

.....

Đánh giá: Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

3.3. Điều chỉnh cơ cấu kinh phí/nội dung chi

Nhận xét:.....

.....

Đánh giá: Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

3.4. Điều chỉnh khác

Nhận xét:.....

.....

Đánh giá: Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐

3.5. Nhận xét, đánh giá khác (nếu có):.....

.....

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(ký, ghi rõ họ tên)

M-26

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐIỀU CHỈNH
HỢP ĐỒNG GIAO NHIỆM VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ
NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH HỢP ĐỒNG GIAO NHIỆM VỤ
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu:

TT	Tên thành viên Hội đồng	Nội dung điều chỉnh:.....		Ghi chú
		Đồng ý	Không đồng ý	
1				
2				
...				

Kết luận chung:.....

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU
THÀNH VIÊN THỨ 1 THÀNH VIÊN THỨ 2
(ký, ghi rõ họ tên) (ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU
(ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐIỀU CHỈNH
HỢP ĐỒNG GIAO NHIỆM VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày... tháng... năm 20....

BIÊN BẢN
HỢP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐIỀU CHỈNH HỢP ĐỒNG GIAO NHIỆM VỤ

A. Thông tin chung

1. Tên nhiệm vụ:
2. Hợp đồng giao nhiệm vụ số..... ngày..... tháng..... năm ký kết giữa.....
3. Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn điều chỉnh Hợp đồng giao nhiệm vụ số ngày .../.../20..... của
4. Phương thức, thời gian và địa điểm họp Hội đồng:.....
5. Thành viên Hội đồng
 - Số thành viên có mặt trên tổng số thành viên: .../..., bao gồm:

TT	Họ và tên thành viên	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh trong Hội đồng
3.			
4.			
....	

- Số thành viên vắng mặt trên tổng số thành viên: người, gồm:.....

5. Khách mời tham dự họp Hội đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.		
2.		
....

B. Nội dung làm việc của Hội đồng

.....

.....

C. Kết luận, kiến nghị của Hội đồng

1. Kết luận:.....
 2. Kiến nghị (nếu có):.....
- Hội đồng đề nghị xem xét và quyết định.

Biên bản họp Hội đồng được thông qua với sự thống nhất của các thành viên tham dự họp.

THƯ KÝ KHOA HỌC
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục
Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG VÀ ĐẠI BIỂU

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ KHOA HỌC
(ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-.....

....., ngày..... tháng..... năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nội dung điều chỉnh Hợp đồng giao nhiệm vụ
khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Hợp đồng số..... ngày.../.../... ký kết giữa... (Cơ quan quản lý nhiệm vụ) và... (Tổ chức chủ trì);

Căn cứ Công văn số... ngày.../.../... của... (Tổ chức chủ trì) về việc đề nghị điều chỉnh Hợp đồng giao nhiệm vụ;

Căn cứ Biên bản đánh giá trong kỳ ngày.../.../... của Đoàn đánh giá trong kỳ hoặc Biên bản họp Hội đồng tư vấn điều chỉnh Hợp đồng giao nhiệm vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Hợp đồng số... .. ngày.../.../... ký kết giữa..... về việc giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

Tên nhiệm vụ:.....

Mã số (nếu có):.....

Tổ chức chủ trì:.....

Chủ nhiệm:.....

Nội dung điều chỉnh:

.....

Điều 2. Các nội dung khác của Hợp đồng không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 3. Tổ chức chủ trì và các bên liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng nội dung điều chỉnh tại Điều 1 của Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà):..... (*đơn vị quản lý nhiệm vụ, tổ chức chủ trì, cơ quan, tổ chức có liên quan*) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều...;
- Lưu: VT,....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

Số:.....

....., ngày... tháng... năm 20....

V/v đề nghị đánh giá cuối kỳ,
đánh giá hiệu quả đầu ra của
nhiệm vụ khoa học, công nghệ và
đổi mới sáng tạo

Kính gửi: (Tên cơ quan quản lý nhiệm vụ KHCN&ĐMST)

Căn cứ Quyết định số..... ngày.... tháng.... năm 20... của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ban hành quy định quản lý chương trình và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

..... (Tên Tổ chức chủ trì nhiệm vụ) đề nghị(Tên cơ quan quản lý nhiệm vụ KHCN&ĐMST) xem xét và tổ chức đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sau đây:

- Tên nhiệm vụ:.....
- Mã số (nếu có):.....
- Chủ nhiệm nhiệm vụ:.....
- Hợp đồng số..... ngày...../...../..... ký giữa..... (Cơ quan quản lý nhiệm vụ) và... (Tổ chức chủ trì);
- Thời gian thực hiện theo Hợp đồng: từ..... ..đến.....
- Thời gian được điều chỉnh, gia hạn (nếu có) đến:.....

..... (Tên Tổ chức chủ trì nhiệm vụ) gửi kèm công văn này 01 bộ hồ sơ đánh giá cuối kỳ nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, bao gồm:

.....
.....

..... (Tên Tổ chức chủ trì nhiệm vụ) cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, độ tin cậy của các thông tin và số liệu trong các sản phẩm khoa học và công nghệ và hồ sơ đánh giá nhiệm vụ.

Đề nghị(Tên cơ quan quản lý nhiệm vụ KHCN&ĐMST) xem xét và tổ chức đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-

**THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)
TÊN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
(TÊN, MÃ SỐ (nếu có))**

Tổ chức chủ trì:

Chủ nhiệm nhiệm vụ:

..... (địa danh) năm 20....

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)
TÊN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
(TÊN, MÃ SỐ (nếu có))**

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Ký, ghi rõ họ tên)

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

..... (địa danh) năm 20....

DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN THAM GIA THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

STT	Học hàm, học vị, họ và tên	Chức danh thực hiện nhiệm vụ	Tổ chức công tác
1			
2			
3			
....			

HƯỚNG DẪN BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

I. BỐ CỤC CỦA BÁO CÁO TỔNG HỢP

1. Trang bìa
2. Trang phụ bìa
3. Danh sách các cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ
4. Thông tin kết quả nghiên cứu
5. Mục lục
6. Danh mục các ký hiệu, các chữ viết tắt
7. Danh mục các bảng biểu
8. Danh mục các hình vẽ, đồ thị
9. Mở đầu.
10. Chương 1: Tổng quan về vấn đề nghiên cứu
 - 1.1.....
 - 1.2.....
11. Chương 2: Phạm vi, đối tượng và phương pháp nghiên cứu
 - 2.1.....
 - 2.2.....
12. Chương 3: Kết quả thực hiện nhiệm vụ
 - 3.1.....
 - 3.2.....
13. Chương
14. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ
15. TÀI LIỆU THAM KHẢO
16. PHỤ LỤC

(Số trang đánh theo mục thứ tự số la mã (i,ii...) từ mục 3 đến hết mục 8. Số trang được đánh theo số thứ tự (1, 2...) liên tục từ phần Đặt vấn đề đến hết báo cáo.)

II. HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

Ngoài phần mở đầu, kết luận, kiến nghị, danh mục tài liệu tham khảo và các phụ lục. Báo cáo tổng hợp không giới hạn số chương, tuy nhiên cần đảm bảo Chương 1: Tổng quan về vấn đề nghiên cứu; Chương 2: Phạm vi, đối tượng và phương pháp nghiên cứu và từ Chương 3: Kết quả thực hiện nhiệm vụ; Chương cuối cùng về kết quả nghiên cứu đã được thử nghiệm/ứng dụng/sử dụng trong thực tiễn (nếu có). Nội dung từng chương có thể bố cục tùy thuộc vào từng chuyên ngành và nhiệm vụ cụ thể.

1. Mở đầu

- Giới thiệu tóm tắt về bối cảnh chung, luận giải tính cấp thiết của nhiệm vụ (nêu những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những vấn đề mà nhiệm vụ cần giải quyết);
- Giới thiệu các thông tin chung: mục tiêu, nội dung nghiên cứu, thời gian thực hiện, kinh phí thực hiện;
- Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của kết quả nghiên cứu.

2. Chương 1. Tổng quan về vấn đề nghiên cứu

Mô tả, phân tích, đánh giá đầy đủ, rõ ràng mức độ thành công, hạn chế của các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan và những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ. Trên cơ sở đó luận giải sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa lý luận và thực tiễn của nhiệm vụ để làm rõ mục tiêu, phương pháp và định hướng nội dung chính cần thực hiện của nhiệm vụ:

- Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu trong nước và ngoài nước (nếu có);
- Phân tích, đánh giá cụ thể những vấn đề KH&CN còn hạn chế, tồn tại của sản phẩm, công nghệ nghiên cứu trong nước và các yếu tố, các nội dung cần đặt ra nghiên cứu, giải quyết ở nhiệm vụ.
- Liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu có liên quan.

3. Chương 2. Phạm vi, đối tượng và phương pháp nghiên cứu

- Về đối tượng và phạm vi nghiên cứu, địa điểm thực hiện: Lập luận việc chọn đối tượng triển khai, cách tiếp cận và triển khai;
- Về phương pháp nghiên cứu và kỹ thuật sử dụng:
 - + Trình bày phương pháp/kỹ thuật sử dụng cho từng nội dung của nhiệm vụ, các tiêu chuẩn dùng để đánh giá, quy trình thực hiện;...
 - Luận cứ rõ việc lựa chọn phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng; làm rõ tính mới, tính độc đáo của Phương pháp nghiên cứu và kỹ thuật sử dụng.

4. Chương 3: Kết quả thực hiện nhiệm vụ

Trình bày các kết quả đạt được theo mục tiêu và nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ; đồng thời phân tích, thảo luận về các kết quả đạt được so với mục tiêu, yêu cầu về sản phẩm và các kết quả tương tự đã được công bố hoặc ứng dụng, làm rõ hiệu quả, khả năng ứng dụng,...

Tùy theo tính chất của từng loại hình nhiệm vụ, có thể trình bày một số nội dung cụ thể sau:

- Đối với nghiên cứu lý thuyết:
 - + Nêu rõ các nội dung nghiên cứu lý thuyết và kết quả đạt được;
 - + Các phương pháp nghiên cứu đã tiến hành;
 - + Các phương pháp tính toán và kỹ thuật đã sử dụng.
- Đối với công việc thí nghiệm, thực nghiệm (hoặc điều tra, khảo sát):
 - + Nêu luận cứ cần thiết của thí nghiệm đã tiến hành;
 - + Các nguyên lý hoạt động của đối tượng đã nghiên cứu;
 - + Các đặc điểm của đối tượng cần nghiên cứu, phát triển;
 - + Những tiêu chuẩn thử nghiệm và đánh giá; liệt kê những thiết bị thí nghiệm/thử nghiệm đã sử dụng trong quá trình nghiên cứu;
 - + Số mẫu hoặc số lần thí nghiệm cần thiết để thu được những kết quả nghiên cứu có độ tin cậy cao;
 - + Các số liệu thí nghiệm thu được và kết quả kiểm tra, đo đạc, thử nghiệm;
 - + Đánh giá sai số đo và tính đại diện của số liệu;
 - + Nhận xét và đánh giá những số liệu hoặc kết quả thí nghiệm/thử nghiệm thu được và rút ra kết luận của từng phần nghiên cứu.

5. Chương n: Kết quả nghiên cứu đã được thử nghiệm/ứng dụng/sử dụng trong thực tiễn (nếu có)

+ Thể hiện kết quả nghiên cứu đã được thử nghiệm/ứng dụng/sử dụng trong thực tiễn.

+ Giá trị khoa học và đóng góp của kết quả nghiên cứu mới vào việc phát triển lý thuyết, lý luận hiện có.

+ Giá trị thực tiễn và dự kiến triển vọng tác động xã hội từ kết quả nghiên cứu mới của nhiệm vụ. Khả năng tác động của kết quả nhiệm vụ đối với điều tra cơ bản và quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường (nếu có).

6. Kết luận và kiến nghị

Trình bày ngắn gọn các kết quả chính của nhiệm vụ so với mục tiêu đã đề ra; nêu các kết luận rút ra từ quá trình thực hiện nhiệm vụ và kiến nghị về việc ứng dụng, triển khai hoặc định hướng nghiên cứu tiếp theo (nếu có).

7. Danh mục tài liệu tham khảo

Chỉ bao gồm các tài liệu được trích dẫn, sử dụng và đề cập trong quá trình nghiên cứu, phân tích và thảo luận của báo cáo.

8. Phụ lục

Là các số liệu, dữ liệu, kết quả phụ của đề tài cần thiết để minh chứng cho các nội dung nghiên cứu.

III. TRÌNH BÀY BÁO CÁO TỔNG HỢP

Báo cáo phải được trình bày ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc, sạch sẽ; không tẩy xóa; có đánh số trang và đánh số thứ tự đối với bảng biểu, hình vẽ, sơ đồ, đồ thị và các nội dung minh họa khác theo quy định thống nhất trong toàn bộ báo cáo.

Soạn thảo văn bản

Báo cáo được trình bày trên giấy trắng khổ A4; sử dụng phông chữ tiếng Việt Unicode (Times New Roman), cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ thông thường, không nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các ký tự; khoảng cách dòng từ 1,3 đến 1,5 lines. Lề trang gồm: lề trên 2-3 cm, lề dưới 2-3 cm, lề trái 3-3,5 cm và lề phải 2 cm. Số trang được đặt ở giữa phía dưới mỗi trang giấy.

Tiểu mục

Các tiểu mục của báo cáo được trình bày và đánh số thành nhóm chữ số, nhiều nhất gồm bốn chữ số với số thứ nhất chỉ số chương (ví dụ: 4.1.2.1 chỉ tiểu mục 1 nhóm tiểu mục 2 mục 1 chương 4). Tại mỗi nhóm tiểu mục phải có ít nhất hai tiểu mục, nghĩa là không thể có tiểu mục 2.1.1 mà không có tiểu mục 2.1.2 tiếp theo.

Bảng biểu, hình vẽ, phương trình

Việc đánh số bảng biểu, hình vẽ, phương trình phải gắn với số chương; ví dụ Hình 3.4 có nghĩa là hình thứ 4 trong Chương 3. Mọi đồ thị, bảng biểu lấy từ các nguồn khác phải được trích dẫn đầy đủ, ví dụ “Nguồn: Bộ Tài chính 1996”. Nguồn được trích dẫn phải được liệt kê chính xác trong danh mục *Tài liệu tham khảo*. Đầu đề của bảng biểu ghi phía trên bảng, đầu đề của hình vẽ ghi phía dưới hình. Thông thường, những bảng ngắn và đồ thị phải đi liền với phần nội dung đề cập tới các bảng và đồ thị này ở lần thứ nhất. Các bảng dài có thể để ở những trang riêng nhưng cũng phải tiếp theo ngay phần nội dung đề cập tới bảng này ở lần đầu tiên.

Viết tắt

Không lạm dụng việc viết tắt trong báo cáo. Chỉ viết tắt những từ, cụm từ hoặc thuật ngữ được sử dụng nhiều lần. Không viết tắt những cụm từ dài, những mệnh đề; không viết tắt những cụm từ ít xuất hiện. Nếu cần viết tắt những từ, thuật ngữ, tên các cơ quan, tổ chức... thì được viết tắt sau lần viết thứ nhất có kèm theo chữ viết tắt trong ngoặc đơn. Nếu báo cáo có nhiều chữ viết tắt thì phải có bảng danh mục các chữ viết tắt.

Tài liệu tham khảo và cách trích dẫn

Trong quá trình trình bày báo cáo, các nội dung sử dụng, tham khảo hoặc trích dẫn tài liệu phải được dẫn nguồn bằng số thứ tự tương ứng trong Danh mục tài liệu tham khảo và đặt trong ngoặc vuông [].

Mọi ý kiến, số liệu, kết quả và nội dung tham khảo không phải của tác giả đều phải được trích dẫn và ghi rõ nguồn. Việc trích dẫn cần bảo đảm tính khoa học, chính xác và thuận lợi cho việc tra cứu tài liệu.

Danh mục tài liệu tham khảo chỉ bao gồm các tài liệu được sử dụng trong báo cáo, được sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái tên tác giả hoặc tên cơ quan ban hành và phân chia theo từng ngôn ngữ trình bày (Việt, Anh, Pháp,...); các tài liệu tiếng nước ngoài được giữ nguyên văn.

Phụ lục của báo cáo

Phần này bao gồm những nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc hỗ trợ cho nội dung báo cáo như số liệu, mẫu biểu, tranh ảnh... Nếu báo cáo sử dụng những câu trả lời cho một bản điều tra, hỏi đáp thì bản điều tra, câu hỏi mẫu này phải được đưa vào phần *Phụ lục* ở dạng nguyên bản đã dùng để điều tra, thăm dò ý kiến; không được tóm tắt hoặc sửa đổi. Phụ lục không được dày hơn phần chính của báo cáo.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)
TÊN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH, TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

I. Thông tin chung

1. Tên nhiệm vụ:.....
2. Mã số (nếu có):.....
3. Loại hình nhiệm vụ:.....
Thuộc chương trình/mã số (nếu có):...../.....
Thuộc cụm/chuỗi nhiệm vụ (nếu có):.....
4. Tổ chức chủ trì:.....
5. Chủ nhiệm:.....
6. Thời gian thực hiện: ...tháng từ.../... đến.../...đã được gia hạn đến.../... (nếu có).

II. Tình hình sử dụng kinh phí

1. Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo Hợp đồng:..... đồng:
 - Ngân sách nhà nước:..... đồng.
 - Ngoài ngân sách nhà nước:..... đồng, từ nguồn.....
2. Tổng kinh phí đã sử dụng:..... đồng:
 - Ngân sách nhà nước:..... đồng.
 - Ngoài ngân sách nhà nước:..... đồng, từ nguồn.....
3. Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước đã thanh toán, quyết toán:.....đồng, cụ thể:

DVT: đồng

STT	Nội dung chi	Kinh phí được duyệt	Kinh phí đã sử dụng	Kinh phí đã thanh toán, quyết toán	Kinh phí đã sử dụng, chưa quyết toán	Kinh phí còn lại không sử dụng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)	(7)=(3)-(4)	(8)
1							
2							
.....							

4. Đánh giá việc sử dụng kinh phí:

- Nhận xét về hiệu quả, tính hợp lý:.....
- Khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng và thanh quyết toán kinh phí (nếu có):.....
- Kiến nghị, đề xuất (nếu có):.....

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày... tháng... năm 20...
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)
TÊN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO HIỆU QUẢ ĐẦU RA CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

I. Thông tin chung

1. Tên nhiệm vụ:.....
2. Mã số (nếu có):.....
3. Loại hình nhiệm vụ:.....
- Thuộc chương trình/mã số (nếu có):.../...
- Thuộc cụm/chuỗi nhiệm vụ (nếu có):...
4. Tổ chức chủ trì:.....
5. Chủ nhiệm:.....
6. Thời gian thực hiện: ...tháng từ.../... đến.../... đã được gia hạn đến.../... (nếu có).
7. Tổng kinh phí:..... đồng:
 - Ngân sách nhà nước:..... đồng.
 - Ngoài ngân sách nhà nước:..... đồng, từ nguồn.....

II. Đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về sản phẩm

1.1. Chủng loại sản phẩm (đánh giá mức độ hoàn thành theo Hợp đồng và Thuyết minh)

.....

1.2. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành

STT	Tên sản phẩm	Số lượng/khối lượng			Chất lượng		
		Theo Hợp đồng và Thuyết minh	Kết quả đạt được	Đánh giá (hoàn thành/không hoàn thành)	Theo Hợp đồng và Thuyết minh	Kết quả đạt được	Đánh giá (hoàn thành/không hoàn thành)
1							
...							

1.3. Danh mục sản phẩm đã ứng dụng, chuyển giao (nếu có)

STT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Cơ quan/tổ chức ứng dụng	Địa điểm, quy mô ứng dụng	Ghi chú
1					
...					

1.4. Danh mục sản phẩm dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có)

STT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan/tổ chức dự kiến ứng dụng	Địa điểm, quy mô dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1					
...					

2. Về những đóng góp mới:.....

3. Về hiệu quả, tác động đến kinh tế, xã hội và môi trường:.....

4. Về giá trị khoa học:.....

5. Về khả năng ứng dụng thực tiễn và đóng góp cho đổi mới sáng tạo:.....

6. Về khả năng tiếp tục phát huy, hoàn thiện kết quả, thương mại hóa công nghệ, sản phẩm và đề xuất phương án cần thiết phải tiếp tục hoàn thiện công nghệ, sản phẩm (nếu có):.....

III. Đánh giá về tổ chức quản lý, huy động nguồn lực và phối hợp với các tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ

.....

Tổ chức chủ trì cam kết nội dung của báo cáo là trung thực và chịu trách nhiệm về các nội dung liên quan đến báo cáo.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ

(Ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày... tháng... năm 20...

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA/
ĐOÀN ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ, ĐÁNH GIÁ
HIỆU QUẢ ĐẦU RA CỦA NHIỆM VỤ
KHCN&ĐMST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20...

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ĐẦU RA
CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

1. Tên nhiệm vụ:
2. Tên tổ chức chủ trì và chủ nhiệm: <i>Tên tổ chức chủ trì:</i> <i>Chủ nhiệm:</i>

3. Nhận xét, đánh giá

Tiêu chí nhận xét, đánh giá	Điểm đánh giá	Điểm tối đa
3.1. Đánh giá về báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện nhiệm vụ Ý kiến nhận xét:.....		20
3.2. Đánh giá mức độ đạt được về số lượng và chất lượng của sản phẩm dạng I (bài báo, sách chuyên khảo và các sản phẩm khác), dạng IV (đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng) so với hợp đồng Ý kiến nhận xét:.....		05
3.3. Đánh giá mức độ đầy đủ về số lượng, khối lượng các sản phẩm dạng II (Nguyên lý ứng dụng; phương pháp; tiêu chuẩn; quy phạm; phần mềm máy tính; bản vẽ thiết kế; quy trình công nghệ; sơ đồ, bản đồ; số liệu, cơ sở dữ liệu; báo cáo phân tích; tài liệu dự báo về phương pháp, quy trình, mô hình, ...; đề án, quy hoạch; luận chứng kinh tế - kỹ thuật, báo cáo nghiên cứu khả thi và các sản phẩm khác), dạng III (Mẫu là model, maket; sản phẩm là hàng hoá, có thể được tiêu thụ trên thị trường; vật liệu; thiết bị, máy móc; dây chuyền công nghệ; giống cây trồng; giống vật nuôi và các loại khác) đạt được so với hợp đồng Ý kiến nhận xét:.....		25
3.4. Đánh giá về mức chất lượng của các sản phẩm dạng II, III đạt được so với hợp đồng Ý kiến nhận xét:.....		30

Tiêu chí nhận xét, đánh giá	Điểm đánh giá	Điểm tối đa
3.5. Đánh giá về kết quả tham gia đào tạo sau đại học và/hoặc bồi dưỡng nguồn nhân lực Ý kiến nhận xét:.....		05
3.6. Đánh giá về tổ chức thực hiện theo tiến độ Ý kiến nhận xét:.....		05
3.7. Đánh giá về sản phẩm vượt trội Ý kiến nhận xét:.....		10
Tổng điểm đánh giá		100

4. Xếp loại nhiệm vụ (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng phù hợp):

- Xuất sắc ☐

Khi tổng số điểm đạt từ 90 điểm trở lên và đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

- ☐ Hoàn thành theo hợp đồng;
- ☐ Không gia hạn thời gian thực hiện;
- ☐ Có sản phẩm vượt trội.

- Đạt ☐

Khi tổng số điểm đạt từ 70 điểm trở lên.

- Không đạt ☐

Khi điểm của nhiệm vụ dưới 70 điểm hoặc nộp hồ sơ chậm quá 03 tháng kể từ thời điểm kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ được quy định trong hợp đồng đã ký, tính cả thời gian được gia hạn thực hiện nhiệm vụ (nếu có).

Ý kiến nhận xét, đánh giá khác (nếu có):

.....

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG/
TỔ CHUYÊN GIA/ĐOÀN ĐÁNH GIÁ**
(Ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA/
ĐOÀN ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ, ĐÁNH GIÁ
HIỆU QUẢ ĐẦU RA CỦA NHIỆM VỤ
KHCN&ĐMST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20...

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ,
ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ĐẦU RA CỦA NHIỆM VỤ
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

Tên nhiệm vụ:.....

Số thành viên Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá tham gia bỏ phiếu:

TT	Họ và tên thành viên Tổ chuyên gia	Điểm đánh giá	Ghi chú
1			
2			
...
	Tổng số điểm trung bình		

4. Xếp loại nhiệm vụ (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng phù hợp):

- Xuất sắc ☐

Khi tổng số điểm trung bình đạt từ 90 điểm trở lên và đáp ứng đồng thời các yêu cầu sau:

- ☐ Hoàn thành theo hợp đồng;
- ☐ Không gia hạn thời gian thực hiện;
- ☐ Có sản phẩm vượt trội.

- Đạt ☐

Khi tổng số điểm trung bình đạt từ 70 điểm trở lên.

- Không đạt ☐

Khi tổng số điểm trung bình của nhiệm vụ dưới 70 điểm hoặc nộp hồ sơ chậm quá 03 tháng kể từ thời điểm kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ được quy định trong hợp đồng đã ký, tính cả thời gian được gia hạn thực hiện nhiệm vụ (nếu có).

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU
THÀNH VIÊN THỨ 1 THÀNH VIÊN THỨ 2
(ký, ghi rõ họ tên) (ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU
(ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA/ĐOÀN
ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ, ĐÁNH GIÁ HIỆU
QUẢ ĐẦU RA CỦA NHIỆM VỤ
KHCN&ĐMST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20...

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA/ĐOÀN
ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ĐẦU RA
CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

A. Thông tin chung

1. Tên nhiệm vụ:

2. Quyết định thành lập Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Số ngày .../...../20..... của

3. Phương thức, thời gian và địa điểm họp Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá

4. Thành viên Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá

- Số thành viên có mặt trên tổng số thành viên: .../..., bao gồm:

TT	Họ và tên thành viên	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh trong Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá
1.			
2.			
....	

- Số thành viên vắng mặt trên tổng số thành viên: người, gồm:.....

5. Khách mời tham dự họp Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.		
2.		
....

B. Nội dung làm việc của Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá

.....
.....

C. Bỏ phiếu nhận xét, đánh giá

1. Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá đã cử 01 thành viên làm Thư ký khoa học và bầu ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

- Thư ký khoa học:.....

- Ban kiểm phiếu:

+ Trưởng ban:

+ Hai thành viên:

2. Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá đã bỏ phiếu nhận xét, đánh giá.

Kết quả kiểm phiếu đánh giá được thể hiện trong biên bản kiểm phiếu kèm theo.

D. Kết luận, kiến nghị của Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá

1. Kết luận của Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá về các nội dung đánh giá:

1.1. Về mức độ đáp ứng được yêu cầu số lượng, khối lượng, chủng loại sản phẩm theo đặt hàng và hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các kết quả thực hiện nhiệm vụ:

a) Về chủng loại sản phẩm so với đặt hàng:.....

b) Về số lượng, khối lượng sản phẩm so với đặt hàng:.....

c) Về sản phẩm khoa học đạt vượt hợp đồng; những đóng góp khoa học mới của nhiệm vụ (nếu có):.....

2.2. Về chất lượng sản phẩm và giá trị khoa học, giá trị thực tiễn của các kết quả thực hiện nhiệm vụ:.....

2.3. Kết quả đánh giá xếp loại chung của nhiệm vụ:.....

a) Kết quả đánh giá, xếp loại của Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá ở mức sau (đánh ✓ vào ô tương ứng):

☐ Xuất sắc

☐ Đạt

☐ Không đạt

b) Phần luận giải của Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn về kết quả đánh giá, xếp loại (chọn ✓ vào ô tương ứng và luận giải):

☐ Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại “xuất sắc” bởi những lý do cụ thể dưới đây:

.....

☐ Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại “đạt” bởi những lý do cụ thể dưới đây:

.....

☐ Kết quả thực hiện nhiệm vụ được xếp loại “không đạt” bởi những lý do cụ thể dưới đây:

.....

(Chi tiết đánh giá về nội dung công việc và sản phẩm tại Phụ lục kèm theo biên bản)

2.4. Kiến nghị của Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn:

a) Chủ nhiệm nhiệm vụ điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt ở những vấn đề sau (nếu có):.....

b)(Cơ quan quản lý nhiệm vụ) nghiệm thu các sản phẩm dưới đây:

Danh mục sản phẩm khoa học đáp ứng được yêu cầu hợp đồng:

STT	Tên sản phẩm	Ghi chú
1		
2		
...		

Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá đề nghị..... xem xét, quyết định.

Biên bản họp Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá được thông qua với sự thống nhất của các thành viên dự họp.

THƯ KÝ KHOA HỌC
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG/
TỔ TRƯỞNG/TRƯỞNG ĐOÀN**
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục 1
KẾT LUẬN VỀ NỘI DUNG CÔNG VIỆC, SẢN PHẨM ĐẠT,
CHƯA ĐẠT HOẶC CHƯA THỰC HIỆN THEO HỢP ĐỒNG
(Chỉ dùng trong trường hợp nhiệm vụ được xếp loại “không đạt”)

1. Nội dung công việc đã thực hiện và đạt

STT	Nội dung, công việc
I	Nội dung công việc đã thực hiện và đạt
1	Nội dung
1.1	Công việc:
1.2	Công việc:.....
.....

2. Nội dung công việc đã thực hiện nhưng chưa đạt và nội dung công việc chưa thực hiện

STT	Nội dung, công việc	Lý do <i>(nêu rõ lý do khách quan, chủ quan)</i>
I	Nội dung công việc đã thực hiện nhưng chưa đạt	
1	Nội dung	
1.1	Công việc:	
1.2	Công việc:.....	
.....	
II	Nội dung công việc chưa thực hiện	
1	Nội dung	
1.1	Công việc:	
1.2	Công việc:.....	
.....	

3. Sản phẩm đạt so với hợp đồng

STT	Sản phẩm
1	
2	
...	

4. Sản phẩm không đạt so với hợp đồng

STT	Sản phẩm	Lý do <i>(nêu rõ lý do khách quan, chủ quan)</i>
1		
2		
...		

THƯ KÝ KHOA HỌC
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG/
TỔ TRƯỞNG/TRƯỞNG ĐOÀN**
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục 2
**Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA/
ĐOÀN ĐÁNH GIÁ VÀ ĐẠI BIỂU**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

THƯ KÝ KHOA HỌC
(Ký, ghi rõ họ tên)

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ
HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA/ĐOÀN
ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ, ĐÁNH GIÁ HIỆU
QUẢ ĐẦU RA CỦA NHIỆM VỤ
KHCN&ĐMST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ĐẦU RA CỦA NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Kính gửi: (Tên cơ quan quản lý nhiệm vụ)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHIỆM VỤ

1. Tên nhiệm vụ:.....
2. Mã số (nếu có):.....
3. Tổ chức chủ trì:.....
4. Chủ nhiệm nhiệm vụ:.....
5. Thời gian thực hiện: từ..... đến.....
6. Nguồn kinh phí thực hiện:.....
7. Lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:.....

II. CĂN CỨ ĐÁNH GIÁ

Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ;

Hợp đồng số..... ký kết giữa..... và.....;

Hồ sơ đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ gồm:.....

III. QUÁ TRÌNH ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA/ĐOÀN ĐÁNH GIÁ

1. Thời gian thực hiện: từ đến
2. Nội dung, tiêu chí đánh giá:.....²⁷
3. Thành phần Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá:.....

IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá chung

- a) Mức độ hoàn thành mục tiêu, nội dung nghiên cứu:.....
- b) Đánh giá về tính mới, sáng tạo, giá trị khoa học:.....
- c) Chất lượng và độ tin cậy của các kết quả, dữ liệu, sản phẩm:.....

²⁷ quy định tại khoản 6 Điều 13 Quyết định này

c) So sánh với yêu cầu hợp đồng và thuyết minh ban đầu:.....

2. Về sản phẩm, kết quả đầu ra

STT	Sản phẩm	Theo hợp đồng	Thực hiện thực tế	Đánh giá của Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá
1				
2				
...				

3. Về tổ chức thực hiện và quản lý (Năng lực, trách nhiệm của tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ; việc phối hợp giữa các đơn vị tham gia...)

.....

4. Đánh giá hiệu quả của sản phẩm, kết quả nghiên cứu (Hiệu quả khoa học, hiệu quả kinh tế; hiệu quả xã hội: tác động tới phát triển cộng đồng, chính sách, đào tạo nhân lực; hiệu quả đổi mới sáng tạo; hiệu quả môi trường...)

.....

5. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân (Những nội dung chưa hoàn thành hoặc chưa đạt yêu cầu; nguyên nhân chủ quan và khách quan...)

.....

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mức độ hoàn thành nhiệm vụ:.....²⁸

2. Hiệu quả của sản phẩm, kết quả nghiên cứu:.....²⁹

3. Nhận xét chung:.....

VI. KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA/ĐOÀN ĐÁNH GIÁ

.....

VII. KẾT LUẬN

Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá thống nhất thông qua Báo cáo này. Báo cáo được lập thành... bản, có giá trị pháp lý như nhau.

HỘI ĐỒNG/TỔ CHUYÊN GIA/ĐOÀN ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

²⁸ Đánh giá theo quy định tại tiết a1 điểm a khoản 6 Điều 13 Quyết định này

²⁹ Đánh giá theo quy định tại tiết a2 điểm a khoản 6 Điều 13 Quyết định này

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../QĐ-.....

....., ngày..... tháng..... năm 20....

QUYẾT ĐỊNH**Về việc chấm dứt thực hiện nhiệm vụ
khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo****THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ***Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;**Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;**Căn cứ Hợp đồng giao nhiệm vụ số... ngày.../.../... ký kết giữa... (Cơ quan quản lý nhiệm vụ) và... (Tổ chức chủ trì);**Căn cứ Công văn số... ngày.../.../... của Tổ chức chủ trì đề nghị chấm dứt thực hiện nhiệm vụ³⁰;**Căn cứ Báo cáo của Hội đồng/Tổ chuyên gia/Đoàn đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ ngày.../.../...;**Xét đề nghị của..... (đơn vị quản lý nhiệm vụ).***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Chấm dứt việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với các nội dung sau đây:..... (tên nhiệm vụ; tổ chức chủ trì; kết quả đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả; mức độ hoàn thành khối lượng công việc; chất lượng sản phẩm khoa học và công nghệ; tổng kinh phí đã được phê duyệt cho nhiệm vụ; tổng kinh phí đã sử dụng, kinh phí còn lại, kinh phí phải hoàn trả theo quy định (nếu có)).**Điều 2.** Trách nhiệm của tổ chức chủ trì:.. (trong việc quản lý, sử dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hoặc bàn giao kết quả cho đơn vị tiếp nhận kết quả/đơn vị có nhu cầu ứng dụng kết quả, hoặc các nội dung khác)³¹.**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.**Điều 4.** Đại diện đơn vị quản lý, tổ chức chủ trì và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.**Nơi nhận:**

- Như Điều....;

- Lưu: VT,....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUẢN LÝ
NHIỆM VỤ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

³⁰ Đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 7 Điều 16 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.³¹ Quy định tại Điều 32 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP

TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ NHIỆM VỤ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....ngày..... tháng... năm.....

**BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG GIAO NHIỆM VỤ
 KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO**

(loại hình nhiệm vụ.....)

Số:.....

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Hợp đồng số... ngày.../.../... ký kết giữa... (Cơ quan quản lý nhiệm vụ) và... (Tổ chức chủ trì);

Căn cứ Quyết định số..... ngày.../.../... của cơ quan quản lý nhiệm vụ về việc chấm dứt nhiệm vụ³²;

Biên bản bàn giao hồ sơ, tài sản và kinh phí ngày.../.../... (nếu có)³³.

Hôm nay, ngày... tháng... năm..., tại....., hai bên gồm có:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Bên giao nhiệm vụ (Bên A): (Cơ quan quản lý nhiệm vụ)

- Đại diện là Ông/Bà:.....
- Chức vụ:.....(theo Văn bản ủy quyền số..... (nếu có))
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:.....
- Số tài khoản:..... tại.....
- Mã số sử dụng ngân sách:.....

2. Bên nhận nhiệm vụ (Bên B):

- a) Tổ chức chủ trì:.....**
- Đại diện là Ông/Bà:.....

³² Quy định tại khoản 1 và 2 Điều 19 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025.

³³ Theo quy định tại khoản 3, 4, 5 Điều 32 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025.

- Chức vụ:..... (theo Văn bản ủy quyền số.... (nếu có))
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại:.....
- Số tài khoản:..... tại.....
- Mã số sử dụng ngân sách:.....

b) Chủ nhiệm nhiệm vụ:.....

- Trình độ chuyên môn:.....
- Chức vụ, tổ chức đang công tác:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:.....

II. NỘI DUNG

1. Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất ký kết Biên bản thanh lý Hợp đồng giao nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (sau đây gọi tắt là Biên bản thanh lý Hợp đồng) với các nội dung chủ yếu sau đây:..... (xác nhận thực hiện nghĩa vụ; quyết toán tài chính/tài sản; số kinh phí, thời gian, kết quả thực hiện nhiệm vụ và thông tin bàn giao kết quả thực hiện nhiệm vụ³⁴; ghi nhận quyền, nghĩa vụ còn lại và cam kết khác (nếu có))

2. Hợp đồng chính thức hết hiệu lực kể từ ngày ký Biên bản này;

Biên bản thanh lý Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký; được lập thành.... bản và có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ.... bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B
Chủ nhiệm Tổ chức chủ trì

³⁴ Đối với nhiệm vụ quy định tại khoản 3, 4, 5 Điều 32 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN CƠ QUAN ĐỀ XUẤT

....., ngày..... tháng..... năm.....

DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1. Cơ quan đề xuất:.....
2. Tên chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:.....
3. Tóm tắt tính cấp thiết (*căn cứ triển khai*), tính mới, tính khả thi:.....
4. Mục tiêu
 - 4.1. Mục tiêu chung:.....
 - 4.2. Mục tiêu cụ thể:.....
5. Nội dung (*Có thể chia theo cụm, chuỗi nhiệm vụ hoặc hợp phần, nêu trọng tâm hướng đến giải quyết các vấn đề KH,CN&ĐMST cấp thiết của ngành, lĩnh vực, địa phương*):.....
6. Yêu cầu đối với sản phẩm, chỉ tiêu đánh giá (*Sản phẩm đầu ra chính và các chỉ tiêu chất lượng*):.....
7. Khả năng thương mại hóa sản phẩm và dự kiến hiệu quả và tác động³⁵:.....
8. Cơ quan chủ trì quản lý chương trình (dự kiến):.....
9. Cơ quan phối hợp và phương án hợp tác quốc tế (nếu có)³⁶:.....
10. Thời gian thực hiện:..... tháng (từ..... đến.....).
11. Dự kiến tổng kinh phí thực hiện:..... tỷ đồng, cơ cấu nguồn vốn:
 - Ngân sách nhà nước:.....tỷ đồng, tỷ lệ.....%.
 - Ngoài ngân sách nhà nước (từ nguồn:.....):.....tỷ đồng, tỷ lệ.....%.

....., ngày..... tháng..... năm.....

CƠ QUAN ĐỀ XUẤT

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

³⁵ Dự kiến hiệu quả, tác động của kết quả chương trình được đánh giá theo quy định tại điểm b và c khoản 2 Điều 47 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.

³⁶ Nêu cụ thể về đối tác, nội dung hợp tác, phạm vi thực hiện, cơ chế phối hợp.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
(NẾU CÓ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÊN CƠ QUAN ĐỀ XUẤT

....., ngày..... tháng..... năm.....

THUYẾT MINH CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:.....
2. Cơ quan đề xuất:.....
3. Cơ quan chủ trì quản lý chương trình (dự kiến):.....
4. Cơ quan phối hợp và phương án hợp tác quốc tế (nếu có):.....
(Đối tác, nội dung hợp tác, phạm vi thực hiện, cơ chế phối hợp)
5. Thời gian thực hiện:..... tháng (từ..... đến.....)
6. Dự kiến tổng kinh phí thực hiện:..... tỷ đồng, cơ cấu nguồn vốn:
 - Ngân sách nhà nước:.....tỷ đồng, tỷ lệ.....%.
 - Ngoài ngân sách nhà nước (từ nguồn:.....):.....tỷ đồng, tỷ lệ....%.

II. NỘI DUNG

1. Tính cấp thiết³⁷ (Căn cứ triển khai; phân tích hiện trạng, vấn đề cần giải quyết; sự phù hợp về các căn cứ, nguyên tắc và tiêu chí xây dựng; phân tích tính mới):

.....

2. Mục tiêu (Nêu rõ mục tiêu chung và cụ thể; các chỉ tiêu đạt được):.....

3. Nội dung (Mô tả chi tiết cấu phần, nhóm nhiệm vụ; lộ trình triển khai; phạm vi ngành/lĩnh vực/địa phương thụ hưởng):.....

4. Kết quả dự kiến và chỉ tiêu đánh giá (Dạng sản phẩm, số lượng, cấp độ công nghệ, tiêu chuẩn kỹ thuật, giải pháp chuyển giao, chỉ tiêu thương mại hóa,...):

.....

5. Tính khả thi (Đánh giá năng lực tổ chức chủ trì, cơ chế quản lý, bố trí nguồn lực, khả năng phối hợp; yếu tố pháp lý và kỹ thuật bảo đảm thực hiện...):.....

6. Phương án tổ chức triển khai (Nêu rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan trong việc triển khai chương trình):.....

³⁷ Phù hợp với từng loại hình chương trình quy định tại khoản 1 Điều 21, Điều 23, Điều 25, khoản 1 và 2 Điều 28 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP.

7. Khả năng thương mại hóa (*Chỉ rõ điểm mới về công nghệ, sản phẩm, quy trình, mô hình tổ chức; khả năng ứng dụng và thương mại hóa trong thực tiễn*):....

8. Dự kiến hiệu quả và tác động³⁸

....., ngày..... tháng..... năm.....

CƠ QUAN ĐỀ XUẤT

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

³⁸ Dự kiến hiệu quả, tác động của kết quả chương trình được đánh giá theo quy định tại điểm b và c khoản 2 Điều 47 Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.